

PHONG-HOA

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7 XU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN-XUÂN-MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM-HỮU-NINH

MỘT BẢN CHUÔNG TRÌNH

NƯỚC UỐNG VÀ NHÀ Ở
(tiếp theo)

Lối nhà đình

Một nếp nhà năm gian hai trái, gỗ lim trạm trổ rất tỉ mỉ, đẹp chẳng kém gì cái đình, cái miếu. Nhưng về phương diện vệ sinh thì thiếu đủ thứ. Nền thì thấp nên nhà bao giờ cũng ẩm. Chỉ có một hàng cửa ở phía trước còn ba mặt kia kín mít như bưng vừa thiếu ánh sáng, vừa thiếu không-khí.

Nói đến kiểu nhà, tôi lại nhớ một truyện, vì không hiểu cách trí mà xảy ra: một cô ngồi khâu mở cửa phía trước. Bà mẹ-trông thấy kêu: « phải mở cửa phía sau ra cho gió nó thoát đi chứ. Nếu không gió nó đọng vào trong nhà nhiều quá, độc ».

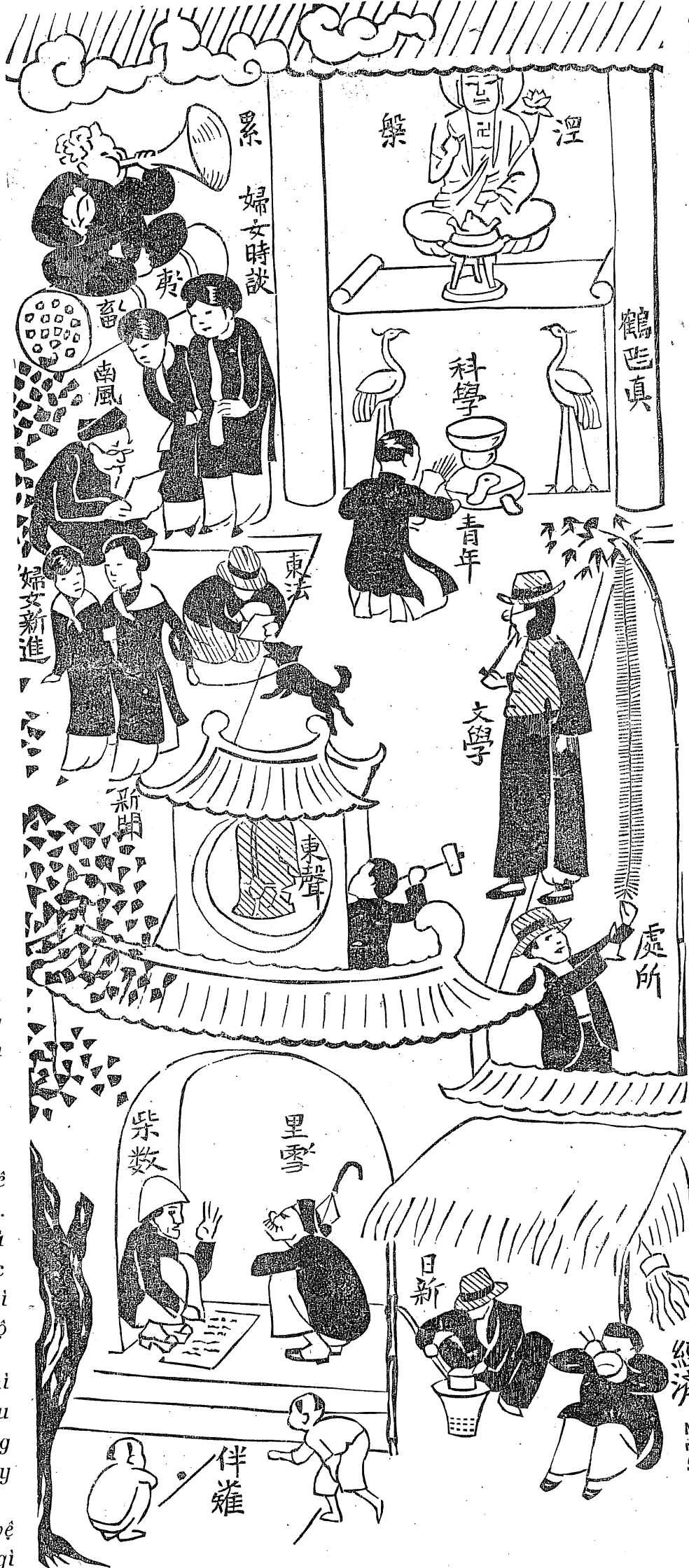
À ! thì ra lối nhà làm có cửa một mặt của các cụ ta là chỉ cốt cho nhà được nhiều gió. Nước ta vẫn là một xứ nóng cần phải có nhiều gió. Vậy phải cần có trường học để dạy cho dân quê hiểu biết các điều cần thiết của cách trí thì mới mong nhà cửa làm theo cách vệ sinh được.

Lối nhà vỏ riềm hay bánh khảo

Lối nhà này mới có ở quê ta chừng hai mươi năm nay. Họ gọi là nhà tây hay là nhà gác, nhưng có lẽ chỉ tây được mấy cái cửa chớp giả, và gác vì có hai tầng, mỗi tầng cao độ non hai thước tây.

Về phương diện mỹ thuật thì không cần nói, vì cái nhà kiểu này, trước mặt nếu lên đầy những chữ thọ, cuốn thư và con rơi ấy thì cố nhiên là lỗ lã rồi.

Nhưng về phương diện vệ sinh thì nó cũng chẳng hơn gì kiểu nhà đình. Trông gác không có trần thì về mùa nực, nóng không biết đến đâu mà kể, mà



Đi lễ quanh năm.

Không bằng ngày rằm tháng giêng.

về mùa rét, lạnh cũng không biết đến đâu mà nói Nhà cổ của ta còn đỡ nóng hơn vì dưới mái ngói, ta còn đỡ một lượt bùn và vữa.

Còn từng dưới thì vừa thấp, vừa ẩm, vừa tối; chẳng khác gì cái hầm chứa đủ các thứ đồ đạc cho cả đến bọn đàn bà, con trẻ, vủ bố nữa.

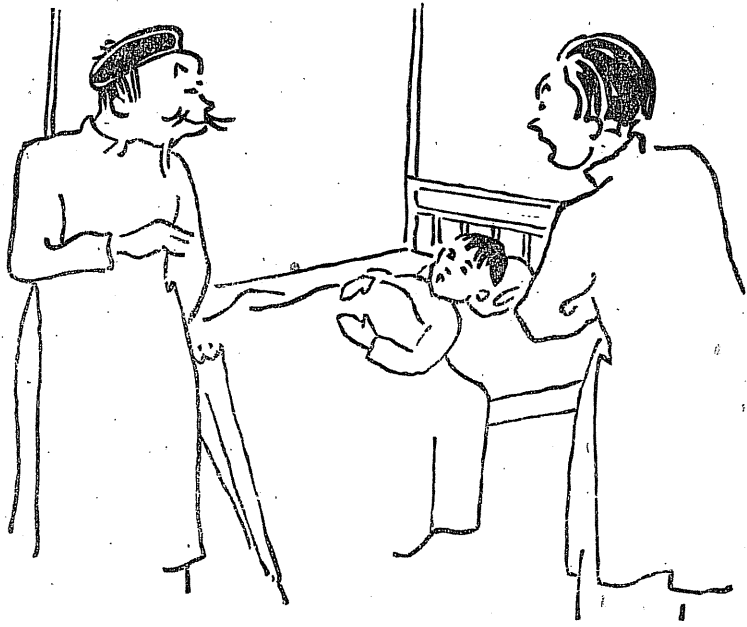
Những nhà vỏ riềm bánh khảo ấy gọi là nhà tây thì thực hơi quá. Giá kêu là gác chuông chim để ông chủ nhà nằm hút thuốc phiện mà coi nhà, canh trộm cướp thì còn có lý.

Ấy đó còn là nhà của những ông giàu có hay khá giả. Đến như nhà của hạng nghèo thì thực tiều tụy quá. Gọi nó là cái kho chứa những đồ vụn vặt, rồi còn thừa chỗ nào thì ngã ra một tấm ván làm chỗ ngồi, chỗ nằm thì đúng hơn là gọi nó là nhà ở, Vách thì bằng nứa, bằng phen bằng tre trát bùn hoặc bằng đất. Nền nhiều khi không có, động mưa là nước chảy vào trong nhà. Mái thì lợp dạ, vừa sơ sài, vừa mỏng mảnh. Hễ mưa to là giọt lung tung.

Các hạng nhà ấy rồi ít lâu ở làng tôi không có nữa. Một là nhờ có lớp học dạy cách trí và vệ sinh về sự ăn, ở; mặc nên người làng tôi đã hiểu biết hơn xưa nhiều. Hai là ngày nay ai làm nhà dù bằng gạch hay bằng tre cũng đều phải về kiểu nhà trình một hội đồng coi riêng về việc ấy, để hội đồng xét xem kiểu ấy có hợp vệ sinh không.

Không những thế, chúng tôi còn treo ở nhà công quán một kiểu nhà tre làm mẫu, về rất rõ ràng từng tí, để ai muốn làm nhà đến mà xem. Kiểu nhà ấy tuy cũng chỉ lợp cói, lợp dạ và cột, kèo bằng tre, bằng bương hay bằng gỗ sọang, nhưng rất có ngăn nắp và rất hợp vệ sinh: nền cao, có hiên chạy chung quanh, có cửa sổ và chia ra từng buồng. Tường thì cũng

(Xem tiếp trang sau)



— Thưa cụ, hôm nay cháu sốt nặng lắm, lên tới 40 độ.
— Ông không lo, tôi chỉ cho cháu một thang là xuống 30 độ ngay. Rồi uống dần thang nữa sẽ xuống dần và khỏi hẳn.

(Truyện có thực)

TỰ' LỰC VĂN ĐOÀN

Tự Lực Văn Đoàn hợp những người đồng chí trong văn giới; người trong đoàn đối với nhau cốt có liên lạc về tinh thần, cùng nhau theo đuổi một tôn chỉ, hết sức giúp nhau để đạt được mục đích chung, hết sức che chở nhau trong những công cuộc có tính cách văn chương.

Người trong Văn Đoàn có quyền đề dưới tên mình chữ Tự Lực Văn Đoàn và bao nhiêu tác phẩm của mình đều được Văn Đoàn nhận và đặt dấu hiệu.

Những sách của người ngoài, hoặc đã xuất bản, hoặc còn là bản thảo, gửi đến đề Văn Đoàn xét, nếu hai phần ba người trong Văn Đoàn có mặt ở Hội-đồng xét là có giá trị và hợp với tôn chỉ thì sẽ nhận đặt dấu hiệu của Đoàn và sẽ tùy sức cổ động giúp. Tự Lực Văn Đoàn không phải là một hội buôn xuất bản sách.

Sau này nếu có thể được, Văn Đoàn sẽ đặt giải thưởng gọi là giải thưởng Tự Lực Văn Đoàn để thưởng những tác phẩm có giá trị và hợp với tôn chỉ của đoàn.

Tôn chỉ của Tự Lực Văn Đoàn.

1. Tự sức mình làm ra những sách có giá trị về văn chương chứ không phiên dịch sách nước ngoài, nếu những sách này chỉ có tính cách văn chương thôi: mục đích để làm giàu thêm văn sản trong nước.

2. Soạn hay dịch những cuốn sách có tư tưởng xã hội chú ý làm cho Người và cho Xã-hội ngày một hay hơn lên.

3. Theo chủ nghĩa bình dân, soạn những cuốn sách có tính cách bình dân và cổ động cho người khác yêu chủ nghĩa bình dân.

4. Dùng một lối văn giản dị, dễ hiểu, ít chữ nhỏ, một lối văn thật có tính cách Annam.

5. Lúc nào cũng mới, trẻ, yêu đời,

có trí phấn đấu và tin ở sự tiến bộ.

6. Ca tụng những nét hay về đẹp của nước mà có tính cách bình dân, khiến cho người khác đem lòng yêu nước một cách bình dân. Không có tính cách trường giả quý phái.

7. Trọng tự do cá nhân.

8. Làm cho người ta biết rằng đạo Không không hợp thời nữa.

9. Đem phương pháp khoa học thái tây ứng dụng vào văn chương Annam.

10. Theo một điều trong chín điều này cũng được, miễn là đừng trái ngược với những điều khác.

Tự Lực Văn Đoàn

MỘT BẢN CHƯƠNG TRÌNH

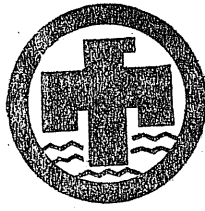
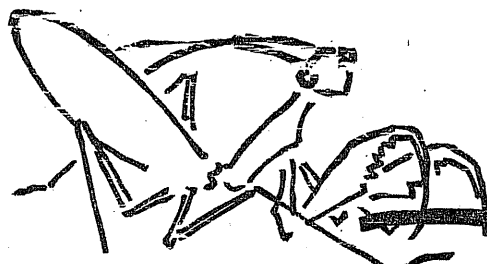
(Tiếp theo trang nhất)

chỉ bằng tre đan chát rơm trộn với bùn, nhưng ngoài chát lượt vừa và quét vôi.

Kiểu nhà ấy rồi tôi sẽ gửi lên cho các ông để các ông đăng lên báo.

Còn một điều tuy không thuộc về nhà ở, nhưng rất có can hệ đến vệ sinh nhà cửa là ở thôn quê ta, bà chõ nào họ cũng dùng làm tha ma. Tha ma mà ở ngay trước cửa nhà thì thật rất có hại cho sự vệ sinh. Ở làng chúng tôi, ngày nay đã có nghĩa địa, làm xa nơi dân cư. Nhà ai có người chết cũng phải chôn ở đấy. Vì một ngày kia—mà ngày ấy không xa—ở làng chúng tôi sẽ chẳng tin gì về đất cát, mồ mả nữa mà cần phải chọn đất tốt.

Nhị-Linh



Vì nhà in in chậm nên
NỬA CHỪNG XUÂN
chưa ra được rằm
tháng giêng như đã
hứa. Vạy xin lỗi độc-giả

Một sự về vang chung cho làng báo.

Báo Lục tỉnh tân văn là báo của ông huyện Nguyễn-văn-Cửa, mới đăng ở trang đầu, một bài dài nhan đề là: Con đường chúng tôi đang đi...

Dưới bài ấy có một bài khác bàn về một vấn đề cũng quan trọng như vậy:

Theo nghị định của quan Toàn-quyền ngày 9-2-34 bổn báo chủ nhiệm là M. (Nguyễn - văn) Lâm-văn-Ngo được chính phủ ban thưởng chức huyện hàm...

Nếu vậy thì đường đi đã đến đích rồi, cần chi phải viết bài « đang đi » Có khéo lời thôi thì thôi mà!

Ví với von!

Ông huyện hàm mới Lâm-văn-Ngo, mới được huyện hàm nên có bài mừng xuân mới:

Thi L.T. số 36



— Này cụ, sao người nước tây đen da họ lại đen thế nhỉ?
— Thế thì cụ lại ngốc hơn tôi! Da họ đen thì là tây đen chứ sao? Nếu da họ không đen thì cụ biết đâu là người nước tây đen.
— Cụ nói chí lý lắm?

MỎI MỎ'

Imprimerie Nam - Tân

82 và 85, Phố Bonnal

HAIPHONG

Adresse Télégraphique NAM-TAN

Téléphone 558



NƯỚC HOA HIỆU CON VOI

Nguyên chất rất thơm chưa pha

Quelques fleurs, jasmains, fleurs d'amour, narcisse noir, violette, rose, menthe.

1 lọ 3 grs. 0\$20 1 tá 3 grs. 2\$00

1 lọ 6 grs. 0.30 1 tá 6 grs. 3.00

1 lọ 20 grs. 0.70 1 tá 20 grs. 7.00



PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.

Mua buôn giá chám chước liền cước bán hiệu chịu cả.

Đại-lý: PHẠM-HẠ-HUYỀN, 36, Rue Sabourain, Saigon.

Joseph TRẦN-ĐÌNH-TRÚC

LƯẬT-KHOA CỬ- NHÂN ĐẠI HỌC-ĐƯỜNG

PARIS. CỐ-VẤN PHÁP-LUẬT

Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs

(cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện tụng, làm đơn, hợp đồng, văn tự.

Đời nợ. Mua, bán, nhà, đất. v. v. . .

Lệ hời pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng

Ở xa xin gửi mandat

NHỎ ĐẾN LỚN

lẽ đầu Công-luận lại điều ngoa lắm đấy! Chắc cũng có người cười, mà người cười ấy là ông D. V. Kỳ hẳn.

Nếu vậy thì ông cười một mình như cụ Hi-Đình khi đọc bài bài-đám của cụ rồi!

Nước đánh bạc.

Ông Sở Bảo ở báo Trung-Bắc, nhân xuân về, ngẫu hứng viết một bài về nạn cờ bạc mùa xuân. Thế nào là văn tứ thời! Nhân ý kiến ấy, ông dẫn cho nghe lời của người Nhật bình phẩm nước Tàu.

— Theo họ, nước Tàu là « nước đánh bạc », mà thịnh hành nhất là « ma trược » hay « mặt trược », một lối đánh bạc na-ná như lối đánh tổ tôm bên ta. Đầu đầu cũng thấy đánh mặt trược, mặt trược là một thứ làm cho người đầu thành ra lười biếng, dễ hèn.

Lời sắc đáng và nghiêm khắc thay! Ngóanh về nước nhà, ta thấy chỗ nào, từ anh xã Xê, lý Toét cho đến ông Vinh, cụ bằng Hoàng, từ hội K. T. T. Đ. (khai tổ tôm điểm) cho đến các hội Ái-hữu, đầu đầu cũng thấy cổ bài tổ tôm.

Nhưng có lẽ ông Sở Bảo kia không biết là cụ bằng Hoàng-tăng-Bí thích đánh tổ tôm mà có lẽ ông không biết tiếng tây, nên ông cũng chưa biết ông Vĩnh trong báo Annam mới khen sự đánh tổ tôm là một lối chơi tao nhã!

Viên cầm đa mưu

Viên cầm Camille Pauwels già về hưu, có hai người con có cửa hàng bán đầu « săng », chẳng may gặp nạn kinh tế khủng hoảng thua lỗ, sắp sửa vỡ nợ. Cầu cứu với lão, lão liền nghĩ một mưu rất khôn. Có gì đâu? Hôm sau lão ta liền lại chơi nhà viên cầm Hazebrouck, một người bạn cũ, rồi sẽ nhủ vào tai bạn rằng:

— Chắc anh thường bắt phạt người có ô-tô trái luật. Giờ anh bắt người

a rồi anh bắt nhỏ người ta rằng, nếu đến mua « săng » ở nhà hai cháu thì sẽ thả ra hay phạt nhẹ đi. Anh làm thế, chẳng nhọc gì cho anh; mà cháu có lợi, tất anh cũng có lợi.....

Ấy thế là nhà hàng bán đầu săng của cha con lão Pauwels một ngày một thêm phát đạt: người mua « săng » đến đông như hội Lim.

Thấy phát tài, lão Pauwels lại muốn phát tài hơn. Lão đến nói với viên cầm khác, tên là Gilbert tỏ ra một tay thạo đời, bịa ra tội cho nhiều nhà có xe ô-tô để chỉ cho chốn mua « săng » là cửa hàng của cha con lão Pauwels.

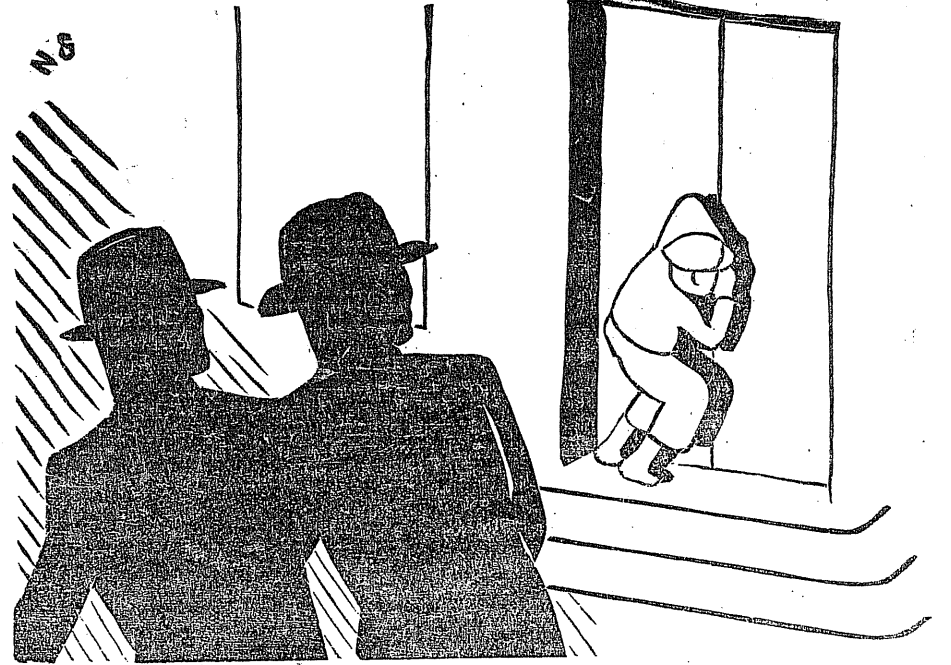
Viên cầm này quả viên cầm khác, chẳng bao lâu lão Pauwels trở nên giàu có bạc vạn như người trong Nam thường nói.

Nhưng chẳng may cho lão, hàng của lão chạy thì hàng bán « săng » của người khác ế. Vì thế nên có tên xúng xuất... là Louvain, người cùng nghề, cùng nghiệp.

Lập tức, từ chân trực phú, lão Pauwels, trở nên thân tù, vào nằm nhà pha, nhưng hẳn không phải là nhà pha Sing-sing bên Mỹ!

Từ đấy, hề muốn hỏi nhau rằng có đội xếp, chỉ nói: có mùi săng là đủ hiểu.

..... Nhưng truyện này xảy ra mãi bên nước Bỉ.



— May a, trộm cây cửa nhà may.

— Kệ nó, cho vợ tao tưởng tao về, « mở hàng » cho nó một mẻ cho nó biết tay!

Phụ Nữ Tân Tiến

Lấy đà xong, P. N. T. T. lại tiến lên đàn ngôn luận, cùng với Phụ Nữ tân văn trong Nam và Phụ Nữ thời đàm ngoài Bắc chia ba nước Nam theo thể chân vạc: mỗi cô có một chân thời. Tiến thế có lẽ chậm lắm nhỉ.

Nhưng, vâng tiến thì tiến. Nhưng tiến thế nào? Nhưng tiến lên hay tiến về? Ta hãy nghe ông chủ nhiệm Phạm

bá Nguyễn nêu cái chủ nghĩa « tân tiến » của cô phụ-nữ sông Hương:

«... Cho nên chúng tôi nói rằng: cái nền kinh-tế này mà thay đổi, thì sự nam-nữ phân biệt tất nhiên phải đổi thay. Mà nền kinh-tế hiện tại đổi trên sự mâu thuẫn thì sự nam-nữ phân biệt cũng phải thay đổi đến sự mâu thuẫn. Sự thay đổi ấy có đến chỗ tiến hóa hợp lý không? Đó là tùy cái lực lượng phân tranh của các phần tử mâu thuẫn, điều đó chúng tôi để tương lai trả lời vậy. Ý kiến của chúng tôi về vấn đề phụ nữ là « thế ».

Đấy, chị em chốn đề-đô đã nghe ra chưa? Chị em chắc là người thông minh lắm mới biết được ông Nguyễn ông ay nói thứ tiếng gì.

Mà chắc anh chàng « tương-lai » ông nhắc đến cũng không biết ông định nói gì. Vậy tưởng ông nên dịch ra chữ annam thì họa may « tương lai » mới trả lời ông được.

Thủ hay bán công nghiệp.

Ông Phạm bá Nguyễn lại bảo hai mươi năm về trước phụ nữ Việt Nam chỉ có việc sửa túi nâng khăn cho chồng và lo quay tơ, dệt vải, làm bánh, làm mứt..., ông cho là họ ở trong chế độ thủ công nghiệp. Đến bây giờ, chồng phải mưu sinh nơi xa, vợ ở nhà phải thay chồng nuôi con, cho nên không chán tằm, không sửa túi, nâng khăn nữa. Là vì họ ở trong chế độ bán công nghiệp.

Trời đất ơi! họ « bán » gì thì ông bảo họ « bán », họ « thủ » gì thì ông bảo họ « thủ », can chi ông lại bắt họ hai mươi năm về trước phải sửa túi nâng khăn, không làm việc gì cả! Có lẽ ông cho bà Tú Xương.... nuôi được năm con với một chồng là gái tân thời hẳn!

Nếu vậy, thời có lẽ, ông lại là người đời thượng cổ mất!

Tứ-Ly



GỬI CHO THẾ-LỮ

Tôi chỉ được sống một quãng đời yên lặng

Nhưng lắm khi thần thơ trên đồng vắng,
Tôi thấy tâm hồn man mác băng khuâng.

Tôi chưa từng đau khổ, cũng chưa từng
Thấy lòng tôi rung động vì tấm tình ân-ái.

Tôi chỉ biết đắm say khi trăng dãi
Long lanh trôi theo sóng bạc hồ thu,
Khi dặm núi xa lần bóng dưới sương mù,

Khi sao sắc, rừng xuân mừng nắng mới,

Khi gió lướt lá vàng bay phấp phới,
Khi dặm thông ca bài hát thiên nhiên,
Khi đồng xa vắng vắng tiếng chim quyền,

Khi giòng suối vui reo bên sườn núi.
Trên mặt biển khi sóng gầm dữ dội

Nhường chiến tranh cùng mồm đá
thờ ơ,

Khi cô em dừng bước dừng thần thơ
Bên cành đào ngả mình soi bóng nước,
Hay ngọn liễu buồn rầu, tha thướt,
Mặc gió qua trên ghẹo cánh hoa mai.
Cảnh thiên nhiên dù vui về hay bi-ai,
Dù lòng lầy, mong manh hay hùng tráng

Cũng đều hiến cho tôi những phút giây
sung sướng,

Những phút giây êm ái hay say sưa
Mà tôi muốn đem ca trong mấy vần thơ.

Tôi muốn có ngọn bút dồi dào để tả
Bao nhiêu nỗi sầu, vui chan chứa
Trong lòng tôi, cùng cảnh sắc trần gian.
Nhưng tiếc thay! tài, tôi lại nghèo nàn,
Tôi đành ôm một mối u sầu uất

Vì tâm hồn tôi chỉ biết ghi, không biết
thuật

Những cảm tình khi đứng trước cảnh
thiên nhiên.

Tường Bách

Đã có bán mấy cuốn sách mới

VÀNG VÀ MÁU. . . . Giá : 0 \$ 45

CỦA THẾ-LỮ (TỰ LỰC VĂN ĐOÀN)

ANH PHẢI SỐNG. . . Giá : 0 \$ 45

CỦA NHẤT-LINH VÀ KHÁI-HƯNG

(TỰ LỰC VĂN ĐOÀN)

CẠM BẦY NGƯỜI. . . Giá : 0 \$ 45

CỦA THIÊN HƯ VŨ - TRỌNG - PHỤNG

(3 QUYỀN TRÊN NÀY DO SADEP

XUẤT BẢN)

Mua sách xin gửi tiền trước về ông
Nguyễn - Tường - Tam 1 Bd Carnot
Tiền cước gửi lối bảo lĩnh : 1 cuốn
0 \$ 20, mỗi cuốn sau nữa thêm 0 \$ 06
Các bạn mua P. H. dài hạn được
trừ 10% vào tiền sách

MỘT TIN MỪNG CHO NỮ HỌC-SINH HÀ-THANH

Đến mồng 10 tháng giêng ta, tại trường Hoài-Đức sau nhà in Trung-Bắc sẽ mở:

- 1-) Đủ ban sơ-đẳng tiểu học.
- 2-) Lớp luyện học-trò thi sơ-đẳng về kỳ thi tháng Juin 1934.
- 3-) Lớp luyện tập Pháp-văn và toán-pháp.

BÁC-SỸ ĐẶNG-VŨ-LẠC — Y-SỸ LÊ-TOÀN

CHUYÊN-MÔN CHỮA MẮT

PHÒNG KHÁM BỆNH VÀ CHỮA MẮT

48, phố Phủ Doãn (Richaudi) — Tél.: 586

Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ

Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ

BỆNH-VIỆN VÀ HỘ-SINH-VIỆN

40 42, phố hàng Bầy (Duvillier) — Tél.: 585

BỆNH-VIỆN. — Có Bác-sỹ ĐẶNG-VŨ-LẠC

và Y-sỹ LÊ-TOÀN ở luôn bệnh-viện

trông nom cần-thần

HỘ-SINH-VIỆN. — Bác-sỹ ĐẶNG-VŨ-

LẠC chuyên nghề đỡ đẻ và các bệnh

đàn bà con trẻ, trông nom cho

người sản phụ trong khi ở nhà hộ-

sinh và trẻ sơ-sinh trong một tháng

LẠI MỘT MỞ

NHÀ HỘ-SINH PHỤ

93, hàng Đồng (Cuivre prolongée)

Téléphone : 653



Xã hội tiểu thuyết của Khái-Hưng và Nhật-Linh

VỀ ĐẸP RIÊNG TẶNG CÁC BÀ CÁC CÔ

Y PHỤC CỦA PHỤ-NỮ

Kỳ trước, tôi đã nói qua về những điều bất tiện của hai ống tay và cái cổ, nay tôi xin bày tỏ một vài ý mọn về việc sửa đổi này.

Như tôi đã nói: xứ ta là một xứ nóng, vậy quần áo của ta cần phải rộng rãi, trước là để sự cử động được tiện lợi, sau là để hợp cách vệ-sinh. Mặc thứ quần áo chật quá, có thể hại cho vệ sinh cho thân thể ta vô cùng. Nếu không sợ là một việc quá trớ trêu, tôi sẽ xin nói cùng các bạn về sự sinh-hoạt và sự hô hấp của bắp thịt và của da ta. Thân thể người ta hợp bởi nhiều tế bào rất nhỏ. Chúng cũng sinh sôi, nảy nở, cũng ăn, cũng thở, nghĩa là cũng hút dưỡng khí vào và thải bỏ thán khí và hơi nước ra ngoài. Nếu quần áo mà bó thắt quá, thán khí không thoát ra được dễ nhường chỗ cho dưỡng khí vào thì tế bào ở da thiếu khí thở, tất sẽ bị yếu đuối. Thường thường tế bào không những chỉ thiếu khí thở, nó lại còn thiếu cả thức ăn nữa: quần áo chật quá có thể làm khó khăn cho sự luân chuyển của máu trong người, vì các huyết quản bị quần áo bó bẹp lại làm nghẽn đường máu chạy.

Người ta thường ví máu như cái xe tải lương cho các tế bào của các cơ thể trong thân người. Nếu chẳng may, xe lương chậm chễ, các tế bào sẽ

không đủ thứ ăn và làm cho thân ta yếu đuối. Muốn tránh khỏi các điều hại đó, ta phải chú ý đến sự rộng rãi của áo quần ta, nếu sự rộng rãi ấy không hại cho vẻ mỹ thuật.

Các phần áo khác chưa k, còn hai ống tay, tôi thiết tưởng nên cho thật rộng. Như thế không những đẹp thêm mà lại còn hợp vệ sinh nữa.

Các bạn chớ vội tưởng tôi sẽ khuyên các bạn may những áo có tay lụng thụng như áo tể của con cháu cụ lý Toét chốn thôn quê, hoặc như áo các cụ Phủ tang mà ta thường thấy ngồi trong mấy cửa hiệu Nhật-bản ở Hà-thành đầu. Ống tay may

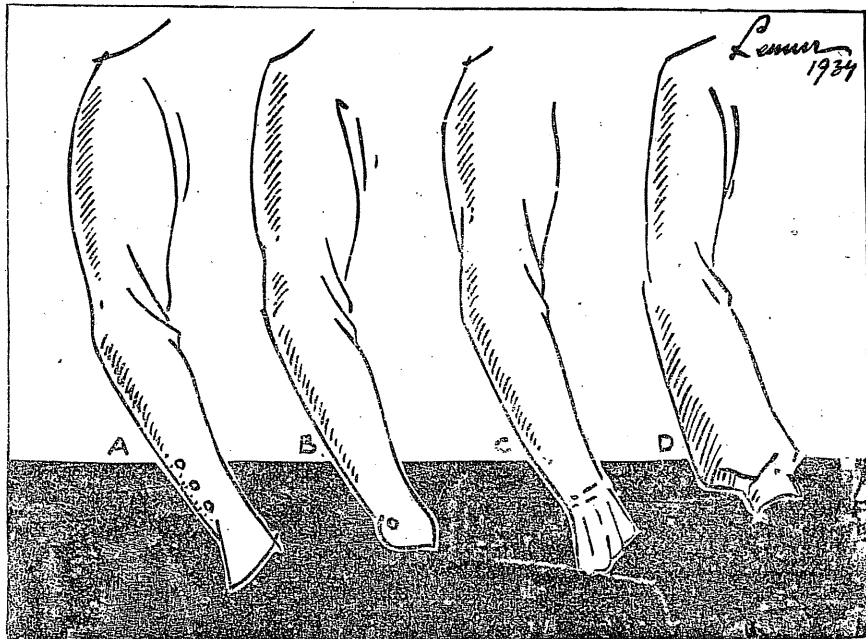
như thế hợp vệ sinh chỉ có chút đỉnh mà bất tiện đôi, ba đường. 1 hoảng hơi thì có thoáng thật, song hay vướng víu, dễ dây bẩn và rất không tiện cho các công việc hàng ngày. Động làm việc gì thì chỉ những vén tay áo cũng hết buổi.

Vậy như ý tôi, tay chỉ nên may rộng từ nách ra" quá chỗ khuỷu tay độ mười-mười lăm phân tây, còn từ chỗ đó ra cổ tay, ta nên may hẹp lại.

Nói là thế song ta lại còn tùy theo thời tiết các mùa mà lựa đổi. Ví dụ như về mùa nực, cổ tay không nên khít quá mà nên may lối «mở» và có cúc cài hay hơi rộng sò ra để khi nào nóng quá, ta có thể cởi khuy vén lên được: lối này rất tiện cho khi làm lụng. Về mùa rét lại khác, cổ tay cần phải thật khít để cho hơi nóng trong người không thoát ra được nhanh và hơi lạnh không lùa vào được: như thế, trong người mới giữ luôn được ấm.

Nay hãy tạm xin hiến bốn kiểu tay áo để mặc về mùa xuân.

Nguyễn-CÁT-TƯỜNG



- A. — Kiểu lưới chàng.
- B. — Kiểu quả tim.
- C. — Kiểu đuôi tôm.
- D. — Kiểu thắt cổ bầu.

CHỈ VÌ CÔ PHỤ-NỮ

Một độc giả ở Qui-nhon có viết thư về mách rằng có thể bắt cô Phụ-nữ ăn bánh một cách dễ dàng, không cần phải khó nhọc kéo tờ báo vào mũi mình hay đi mũi xuống tờ báo:

«Cầm tờ báo để trước mặt(xa gần tùy ý) rồi ngó vào khoảng giữa cái bánh và miệng cô Phụ-nữ, rồi làm cho mắt mình thành ra lác, tự nhiên thấy tay cô dần dần đưa bánh vào mồm.»

Như vậy cũng được, nhưng thành ra hai cô Phụ Nữ và hai bánh nhân bị ve, không rõ lắm. Và lại, tuy mất công, nhưng độc giả được đi mũi vào báo, như thế có nhiều thú vị hơn. Nhất là bà vợ nào hay ghen thấy đức công chồng mở tờ báo ra rồi cứ cặm cũi đòi đi mũi vào cô Phụ Nữ, chắc sẽ diễn ra lắm quang cảnh làm cho gia-đình thêm vui về buổi đầu năm,

Lại một độc giả mách rằng khi đã làm cho cô Phụ Nữ ngậm bánh vào mồm rồi thì nhấp nháy mắt, nghĩa là mở mắt phải, nhắm mắt trái rồi lại mở mắt trái nhắm mắt phải v...v... làm thật nhanh, sẽ thấy cô Phụ Nữ ăn bánh rồi lại nhả ra, lại ăn bánh, lại nhả ra,...Kể cũng vui vui.

Lại còn một nài độc giả viết thư về than phiền rằng đã soạn đủ cách mà cô Phụ Nữ cũng không chịu ăn bánh. Như vậy thì đành chịu vậy, chứ biết làm sao bây giờ. Ý hẳn cô Phụ Nữ buồn bĩnh rítng với các ông đó. Rõ thật đầu năm đã bao nhiêu truyện rắc rối vì cô Phụ Nữ.

Nhật, Nhị Linh

Gặp khi gió táp mưa đơn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng cơn
có gì.

HIỆU XE

Số 2 phố Nguyễn-trọng-Hiệp — Hanoi

CHƠI XUÂN

Chơi xuân, nếu vương phải gai, Xin mời lại số mười hai Sinh-Từ...

Số 12 Sinh-Từ, nếu không nói chắc ai cũng biết: đó là hiệu LÊ-HUY-PHÁCH, một hiệu thuốc lớn và có tiếng nhất xưa nay. Hiệu ấy có buồng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu, Giang-mai, Hạ-cam và nhận chữa những bệnh ấy, không khỏi không lấy tiền. Hiệu ấy sẵn lòng chỉ-dẫn những căn-nguyên và cách chữa các bệnh cho những người không biết và có ít tiền... Các thứ thuốc của hiệu ấy, đều đã phân-chất (analyser), và nhiều người công nhận là không đâu có những thuốc hay như thế. Mỗi buổi sáng, chủ-nhân hiệu ấy, sẵn lòng xem mạch giúp cho những ai có «bệnh nghi-ngờ» muốn hỏi, và trước khi muốn chữa. Ở tỉnh xa, muốn hỏi điều gì, cứ biên thư về: LÊ-HUY-PHÁCH 12 Sinh-Từ Hanoi, là hiệu ấy trả lời ngay nhưng phải đính tem năm xu, và nếu muốn dùng thuốc thì hiệu ấy sẽ gửi cách lĩnh-hóa giao ngân (contre remboursement).

CẦN BẠCH

NGU'ÒI

TỪ CAO ĐẾN THẤP

VÀ VIỆC

PHỤ TRƯỞNG PHONG-HÓA

ra cùng số này

CÓ ĐĂNG

CON CHIM XANH

của Đoàn PHÚ - TỬ

Mỗi số 3 xu

BIỂU KHÔNG NGƯỜI

MUA DÀI HẠN

Yêu nhau đến chết.

Một người làm việc ở sở khảo sát về vi trùng tại Kinh đô nước Áo, yêu cô Bertha, làm nghề đánh máy chữ. Nhưng yêu người mà không được người yêu, cậu giận, cậu tủi rồi cậu quyền sinh.

Lúc chết rồi, cô Bertha người bạn suông của cậu, nhận được bức thư tuyệt mệnh của người đã vì cô mà bỏ cõi đời. Thư rằng:

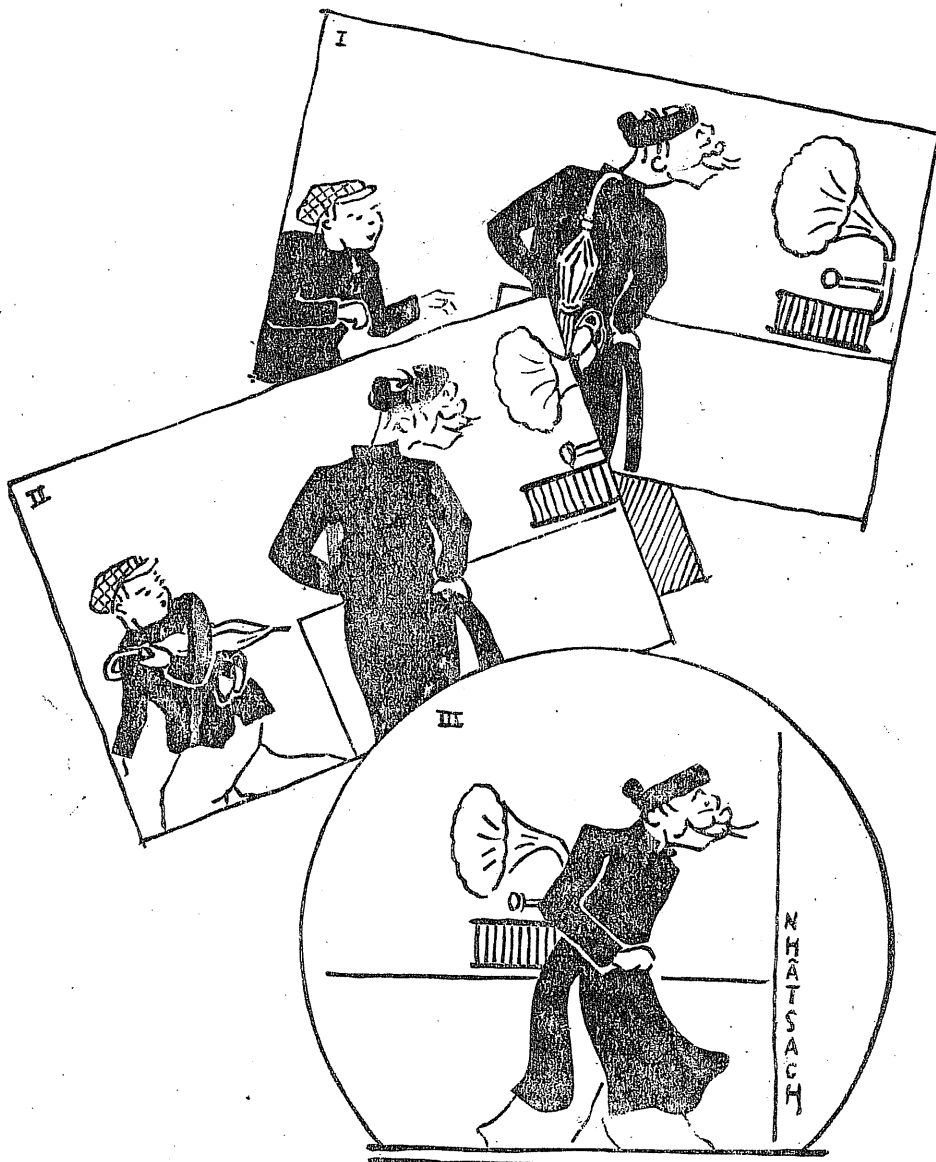
«Đấy, em xem, không có em, anh không có thể sống được, mà rồi đây em sẽ biết, không có em, anh cũng không chết được. Anh đợi em ở dưới cõi âm, mà chẳng bao lâu nữa em sẽ theo anh xuống. Em phải biết, không có phép gì cấm được em nữa.»

Cô Bertha cũng tưởng là lời thống thiết không căn cứ lúc mệnh chung của bạn, ngờ đâu mấy hôm sau cô sốt, cô ốm liệt giường: cô mắc bệnh sốt rét thương hàn rất nặng. Ngay lúc ấy, ở sở làm của người bạn mệnh đã trót yêu cô, người ta xét thấy bốn lọ vi trùng về bệnh sốt rét thương hàn.

Cô Bertha được tin ấy, đọc lại bức thư, mới sực nghĩ ra rằng trước ngày người yêu cô tự sát một hôm, cậu có mời cô ăn một bữa cơm mà lúc ăn một miếng bánh trắng miêng, có thấy mắt cậu sáng quắc. Thôi, còn gì nữa, miếng bánh kia là miếng bánh có vi trùng.

Nhưng nhân định thắng thiên làm sao được, cô Bertha khỏi bệnh, mà cậu nọ dưới tuổi vàng chắc chờ hết nước mắt cũng không thấy.

Kể ra cũng còn may cho cậu đấy, vì nên cô vì bệnh mà chết, có gặp cậu dưới cõi âm chắc không yêu cậu, ghét và hắt hủi cậu, cậu chắc là khổ hơn và đến tự tử lần nữa mất.



Lý-Toét. — Ừ, bài hát hay thật! ghe xong thấy nhẹ cả người.

Rồng bên nước Anh.

Báo chí bên nước Anh đăng tin rằng ở hồ Loch Mess, có một con vật kỳ quái, xưa nay chưa từng thấy. Nhân dân ở vùng ấy đồn ầm lên, thiên hạ đến xem đông như thác chảy.

Con vật ấy là một con rắn bẻ rất lớn, nhiều người được mục kích nó cuộn khúc dưới nước kể truyen lại lấy làm sợ hãi lắm.

Một ông nghị viên đem việc đó chất vấn chính phủ và yêu cầu chính phủ phái người đi nghiên cứu xem con vật kỳ dị ấy là con vật gì và cho tàu bay đi chụp hình nó: con rắn bẻ kia biết rằng người ta ân cần tha thiết đến nó, như vậy chắc cũng hả lòng hả dạ và tỏ lời cảm ơn.

Ấy thế mà nó đã không cảm ơn thì

chớ, nó lại còn tàng ẩn nơi nào không biết, để những nhà thám tử chính phủ phát đi giò la, ngày đêm châu chực bên hồ mà tịnh không thấy gì cả: chỉ thấy cá với tôm. Thằng hoặc một đôi khi cũng thấy một cái đầu rắn ngoi lên, nhưng đến lúc lại gần, lại hóa ra con rắn nước.

Người ta đồn rằng con rắn bẻ to lớn dị-kỳ kia nó không chuộng hư-danh, nên hề nó thấy thám-tử của chính phủ là nó biến mất. Chắc ông phủ hàm Đổng-Thận cho nó là một con rắn đại và ngu!

Con rắn bẻ ấy ở đâu mà đến? Những người không biết dám bảo nó là một con vật nó sống... ở trong trí tưởng tượng các nhà báo không biết viết gì nữa.

Thực ra thì nó là một con rồng của

nước Nam ta xưa kia vẫn ở vịnh Hạ-long rồn với mây buổi sớm, nhưng dạo nọ nó nghe thấy tiếng nổi súp-de Văn-diễn nổi, nó sợ quá trốn sang bên nước Anh đấy!

Rồng vốn là một bảo vật riêng của nước ta, ta nên phái ông Bùi-xuân-Học đi với ông bác sĩ Nam-Anh sang Anh đòi lại đi thôi!

Từ sư Thượng-Chiêu đến ni-cô Nguyệt-Hồng

Không như ở ngoài Bắc, phật giáo vắng mặt những nhà tân học, phật giáo trong Nam có lắm tín-đồ tân nhân vật.

Mấy vị sư nam sư nữ tân-thời ấy tu một cách tân-thời lắm: làm sách, viết báo, diễn-thuyết đề phả độ cho chúng-sinh; công quả họ thật là công quả Bồ-tát... cho đến lúc họ hồi tục.

Bữa trước đã có sư Thượng-Chiêu đi tìm chân-lý ở đầu-phụ với tương tàu mãi không thấy, tức mình sư ông cạo phăng đầu, gõ ngay mõ, vận ngay áo cà-sa, nhưng cũng không thấy chân lý của sư ông đâu cả. Ông đành lột giả nhà chùa áo cà-sa, vứt mõ, để tóc lại, bỏ đầu-phụ, tương tàu, đi tìm «chân-lý» ở thịt, cá, tỏi, riêng...

Rồi đây có lẽ tìm mãi không thấy, ông lại cạo phăng ngay đầu, gõ ngay mõ một lần nữa... cứ thế mãi cho bao giờ hai tay buông xuôi, ông hết tìm... Phật tử phù hộ cho ông khỏi cái vòng luẩn quẩn ấy!

Sư ông Thượng-Chiêu hoàn tục, ni cô Nguyệt-Hồng cũng theo chân hoàn tục. Phải, cái tên mi-miêu, khả ái như vậy mà bỏ vào nơi tịch-mịch, không «ái» nữa sao được!

Ni cô Nguyệt-Hồng vốn là một nhà nữ-sĩ có tài, có sắc, buồn vì gia-đạo, bỏ nhà đi tìm sự an-ủi ở món đầu-phụ, tương tàu, ở cái mõ gõ, cái áo giải nâu. Nhưng lòng ni cô vẫn nung nấu, nên cô lại trở về nhà, an-ủi lòng với món thịt, món cá vậy.

Ni cô Nguyệt-Hồng và sư Thượng-Chiêu lúc còn đi tu, lang thang hết chùa này đến am khác mà không đâu tìm được chốn tịch-mịch, thâm u để tìm đến nát hần: chốn ấy, nào phải tìm tòi cho lắm, chính là lòng ta.

Tứ-Lý

Phụ Đức Dược Phòng



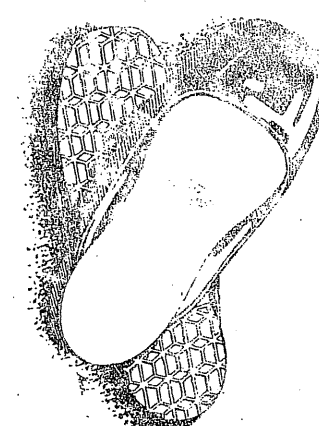
Cậu còn trai trẻ thế mà mang lấy cái nghiện hút vào mình, tội rất lấy làm hổ thẹn với chị em?

Đây thư THUỐC CAI này chỉ một chai giá 2\$50 trong 10 ngày là cậu có thể bỏ được, cậu còn chờ gì mà không uống đi?

MUA TẠI:

PHÚ - ĐỨC - DƯỢC - PHÒNG

209, phố Khách Nam-định



Tết năm nay các ngài dùng giày gì?

GIÀY KIM - THỜI

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi lạng hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crepe, không chượt và toét ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước.

Giá rất hạ. Bán buôn và bán lẻ:

VẠN - TOÀN

HANOI — 95, Phố hàng Đào — HANOI

Đọc hết trang cuối cùng, người thiếu phụ đặt quyển tiểu-thuyết tây lên đùi, nhìn qua cửa sổ ra vườn sau.

Buổi chiều xuân. Cái khung cây lá tươi tốt kia, chỗ vàng non nắng rọi, chỗ xanh thẫm bóng che, nàng trông đã quen mắt rồi, nhưng hôm nay có một vẻ đẹp mới lạ. Một cơn gió nhẹ đưa, mấy cánh hoa đào bay ngang, đôi bướm lảng bãng vờn nàng hồng trên cỏ cũng làm cho nàng buồn vui buồn vui. Nàng chợt để ý đến cái dáng ngồi lả lướt của mình, và tự cho mình là một người xuân nữ mơ màng trong tranh hay một nàng tiên âu sầu giữa nơi Lạc-uyển.

Phải, trong cái cảnh giàu sang nàng sống đó quả là một nơi Lạc-uyển thực, mà nàng có vui bao giờ đâu? Nhất là trong lúc này, nàng vừa đọc xong một cuốn truyện tình mà nhân vật là những người thiếu-niên rất giàu tình cảm, khác hẳn người chồng nghiêm trang, yên lặng của nàng.

Chồng nàng là người tình rất tốt, thông minh, có chí khí, một học giả uyên bác — nhưng chỉ thế thôi. Nàng muốn có người chồng âu yếm nàng một cách nồng nàn kia! Phải có những lúc cảm khái chứa chan trong sự ái-ân, chứ không được yêu nhau một cách giữ dè, có chừng mực. Thế mà chồng cô Lan chỉ yêu nàng như người viết sách khảo cứu, sắp đặt từng mục, từng đoạn, khoan thai, trầm tĩnh, chứ không sôi nổi, hăng hái như người có thì hứng làm một bài thơ. Thế không gọi là yêu nhau được.

Nàng thở dài và tự nghĩ: giá chồng mình cũng như người trong truyện, trải đủ các điều khó khăn mới lấy được người yêu làm vợ, mà khi đã được cùng nhau xum họp thường bảo với vợ: «Tôi không muốn làm chồng mình. Tôi muốn hơn thế: tôi muốn là người tình nhân say đắm của mình mãi mãi!» Giá chồng nàng cũng nói những lời âu yếm, đắm thắm ấy, thì nàng sẽ trả lời lại những câu tha thiết biết chừng nào! Nàng sẽ yêu chồng nàng biết chừng nào! Nhưng chao ôi! sự thực với sự mơ tưởng mới xa nhau làm sao!

Cô Lan buồn bã, se sẽ lắc đầu, miệng mỉm cười một cách chua cay và thấy nổi lòng như trào ra nước mắt.

Sáu giờ tối, đèn đã tắt dần lên và một lát đã bừng com lên, vẫn thấy Lan đắm đắm ngồi đó. Nàng nghe thấy tiếng mời lễ phép:

— Xin mời mợ đi soi com.

Nhưng nàng không nói gì. Đến lúc người đầy tớ mời lại hai lần nàng mới «Được!» một tiếng, song không nhúc nhích.

Gần sáu giờ rưỡi, người đầy tớ lên giục Lan ăn cơm lần nữa, Lan đã toan gắt, bỗng ngừng lại, tươi cười đáp lễ một người thiếu-niên âu phục ở ngoài cổng bước vào. Đó là Văn-Tường, một nhà văn-sĩ có tài và là bạn thân của Lê-Sinh, chồng người thiếu-phụ. Tường hỏi:

— Kia chị, anh đâu? Chưa soi com sao?

— Nhà tôi lên Phú-thọ, anh chưa biết ư?

— Chưa. Lên làm gì?

— Thăm mẹ tôi yếu.

Tường toan chào rồi lui gót, nhưng Lan vội mời ngồi lại. Nàng sai đầy tớ đun nước rồi tha thướt đi lấy chè lại pha. Nàng vồn vã hỏi Tường về công việc trước thuật của chàng và ngỏ lời khen ngợi những tác phẩm của chàng mới viết. Chàng vui lòng và khiêm tốn đáp lại. Trong lúc nói, nàng mỉm cười một cách rất tình tứ, đôi mắt đắm đuối nhìn chàng như nhìn người thương. Người thiếu-niên «anh tuấn», «lãng mạn» (tiếng của Lan) ngồi trước mặt nàng đây mới thực là người chồng như nàng vẫn ước ao... Chàng là người ui vẻ, trai lơ và theo như văn thơ của chàng

thì thực là một người mang một tấm lòng rất mặn nồng đắm thắm.

Hết truyện văn chương đến truyện gia đình. Nàng vừa dò nét mặt Tường vừa nói đến cảnh gia-đình của nàng:

— Tôi không ưa cảnh gia đình lặng lẽ của tôi... lặng lẽ bình yên như mặt hồ, không có những vui thú thắm-thía, lạ thường, vì không có những hồi sóng gió.

Rồi nàng chữa:

— Nghĩa là không có những tình cảnh uyên chuyển hơn một chút. Chứ suốt đời cứ bằng phẳng, ngày nào cũng như ngày nào thì còn gọi là «sống» thế nào được.

— Nhưng cứ sóng gió hoài thì càng khổ.

— Khổ như thế còn hơn nhiều.

Tường mỉm cười, gạt tàn thuốc lá và trông khói bay lên.

Câu truyện càng kéo dài, cử chỉ của Lan càng có vẻ lả lơi. Nàng đứng lên đưa nước cho Tường, hoặc mời thuốc lá tận tay chàng. Có lần nhân dịp đưa cho chàng xem một quyển sách mới mua,



nàng đứng sát bên chàng, ghé gần vai chàng mà cùng đọc những trang giấy chàng lần lần giở.

Không một cử chỉ nào lọt khỏi mắt Tường. Nhưng vẫn như mọi lần, chàng làm như người vô-tình không thấy gì hết.

Đồng hồ đánh bảy giờ, Tường đứng dậy cáo từ và hỏi:

— Đến bao giờ anh Sinh xuống?

Ngắm nghĩ một lát, người thiếu-phụ đáp:

— Đến mai, độ năm giờ.

— Vâng, để mai tôi lại xin đến.

Tường ở nhà bạn ra về, lẩm bẩm nói mãi một câu: «Thực là nguy hiểm! Vợ Sinh, mình vẫn biết là một người mơ màng, một người «lãng mạn» lắm... nhưng đến như việc hôm nay thì thực mình không ngờ. Ô!... nguy hiểm thực!»

Nguy hiểm là tiếng chàng cho là đúng nhất để đặt cho những cử chỉ của Lan. Vì Lan là một người thiếu-phụ đẹp ít có, tươi tốt, êm ái, lả lơi, một vật quý của... của dục tình. Tường gạt đầu: «Phải, của dục tình. Chứ ái-tình là một vật thiêng liêng, nó nung đốt lòng người, nhưng ngọn lửa của nó trong sạch».

Nghĩ đến cái đáng đưa tình của vợ bạn, chàng ngạc nhiên lắm. Chàng tưởng được một người chồng như Sinh, thì nàng còn cần phải mong gì hơn nữa? Một là Sinh đối với vợ không tử tế, dịu dàng bằng đối với bạn hữu, điều đó Tường không thể tin được. Hai là vợ Sinh là người chẳng ra gì. Tấm lòng ngay thẳng của chàng hơi có ý bất bình, nhưng tưởng đến một vài giây phút chàng ở gần cái nhan sắc lộng lẫy kia, chàng lại lo sợ: «Trời ơi! sa vào trong cái lưới tình này mới thực là khổ, mới thực là gặp một «tai nạn»... Rồi kết cục ra sao?»

Khi đã bắt yêu nhau, đã say mê nhau,

thì không tưởng đến kết cục, đến tai nạn sẽ xảy ra cho hai người. Tường chưa yêu, nhưng nếu chàng không tránh xa ngay, thì cái bản tính dễ đắm đuối của chàng sẽ bắt chàng yêu mê, yêu mê đi được. Tường biết thế lắm. Hoặc nói truyện, hoặc viết thư, chàng thường thú với các bạn hữu rằng: «Tôi bản tính nồng nàn lắm, chứ không yên lặng như các anh tưởng đâu. Tôi chắc cái đời tình duyên của tôi sẽ không bình dị như người khác... Trong lòng tôi, một trận phong ba bao giờ cũng chực nổi lên, tôi chắc không thể nào tiết chế được lòng mình, nên vẫn phải phòng giữ cẩn thận»

Khi xe đỗ, bước vào gian nhà vắng vẻ, chàng tưởng đến cái đời sống tự do một mình với nàng Văn-thơ mà chàng gọi là tình nhân của chàng, Văn-Tường mỉm cười, thấy lòng lại nhẹ nhàng, khoan khoái. Chàng vứt mũ áo xuống ghế cho thằng nhỏ cất, cầm một quyển tiểu-thuyết cùng một đầu đề với quyển mà chàng

thấy ở tay Lan lúc này, lơ đãng, gỡ hai ba tờ rồi mắt mơ màng nhìn lên trần nhà.

«Không! Ta không nên để cho anh Sinh, người bạn chí thân của ta đau khổ được. Anh yêu vợ lắm, nhưng anh không biết cách yêu, không biết tình của người bạn chung sống với anh».

Tường nghĩ thế rồi tự cam đoan với mình rằng, chàng sẽ tìm hết cách khôn khéo để cho Sinh biết yêu, chiều, biết giữ gìn lấy vợ.

Chiều hôm sau, lần Phú-thọ xuống được hơn một giờ thì Tường đến chơi nhà bạn.

Lan ngồi một mình trong phòng khách nhìn ra cửa sổ, tay dịu dàng nâng má, thân mềm-mại dựa lưng ghế bành, chân bắt chéo thoải nhàn lên đôi giày mang cá ấu một nửa dưới nếp quần cầm chừng dài. Nàng có một vẻ biếng trang điềm rất có ý vị. Hai má đã mơn mớn mà sự cầm động lúc thấy Tường làm hồng thêm lên.

— Mời anh vào chơi. Nhà tôi vẫn chưa xuống.

Tường định quay ra thì Lan đứng lên, tỏ ra chiều đau khổ tuyệt vọng, hai mắt trách móc nhìn người thiếu-niên không rời. Chàng cảm mũi ở tay, trống ngực đánh rất dữ. Chàng hết sức giữ vẻ điềm tĩnh, nhưng không thể được, ngượng nghịu cầm lấy đầu thuốc lá mà Lan không tưởng đến mời chàng. Tường chào rồi toan lui chân, Lan vội nói:

— Thì anh Tường hãy ngồi chơi đây. Việc gì vội vàng đến thế?

Giọng Lan nói ra ý van lơn, Lan lại gọi đến tên chàng.

Nhưng Tường được những tiếng ấy cứu khỏi cái yên lặng đáng sợ. Chàng lần lẩm:

— Vâng... Nhưng... tôi xin lỗi, chẳng tôi... còn có... Tôi lại xem anh Sinh đã về chưa rồi lại phải đi có việc ngay.

Chàng nói câu sau thực nhanh và đã tìm thấy đủ can đảm:

— Thôi, tôi xin phép chị... chị cho biết bao giờ anh về.

Lan thất vọng, không trả lời câu hỏi của Tường, chỉ gượng nói:

— Có một bức thư... gửi cho anh.

— Gửi cho tôi?

Tường nhìn Lan thấy nàng cúi đầu chỉ tay vào phía bàn giấy:

— Bức thư để trên bàn kia, anh cầm về mà xem.

Chàng vào cầm lấy, ngắm nghĩ một lát rồi yên lặng chào người thiếu phụ bước xuống thềm. Lan dặn theo:

— Nhà tôi đến chiều thứ sáu mới xuống.

Hôm ấy là thứ ba.

Bức thư Tường giở ra đọc, viết bằng chữ Pháp:

«Anh phải là người không có lòng, «không có tình cảm mới đứng được «được với tôi đến như thế, mới không «thấy những nỗi lòng đau khổ của một «người đàn bà đáng thương. Không! Đến «nỗi thế ư? Anh không thể đứng thấy, «đừng biết được! Phải, anh thấy, anh «đã thấy rồi. Tôi đau khổ chính vì anh «đấy. Tại làm sao tôi phải yêu anh? Tại «làm sao một người đàn bà có chồng «lại phải làm nô-lệ cho một thứ dục-vọng «mà người ta nghiêm trách? Chỉ có ái- «tình là trả lời được. Bấy lâu nay, con «mắt tôi chưa làm cho anh trông thấu «lòng tôi ư? Rồi đến bây giờ, những lời «nói của tôi liệu có chuyền được lòng anh «không? Bức thư trả lời của anh sẽ truyền «cho tôi được sung sướng hay phải đau «khổ đó».

Tường đọc xong bức thư, ngồi trước bàn giấy ngắm nghĩ một hồi lâu, chàng đề dịch mớ giấy viết tâu thuyết sang một bên, định viết thư trả lời cho: Bà Lê Sinh, nhưng chàng ngừng bút ngay sau khi viết chữ thứ nhất. Chàng vẫn vợ nhìn vào đầu thuốc lá đang xong khói trước mặt, «chặc!» một tiếng, buông bút đứng lên.

— Cô này thực là người trong tiểu thuyết tây, từ cử chỉ cho đến lời nói trong thư đều phỏng theo tiểu thuyết tây cả. Họ yêu ta chưa chắc đã thực vì «ái-tình»! Họ muốn cho đời họ cũng có vẻ phiêu lãng như trong các truyện họ đọc, không bằng lòng một cuộc đời họ đương sống và mong sống một cuộc đời khác thường như trong tiểu thuyết. Anh Sinh có biết thế không?

Rồi chàng nói to những ý tưởng trong trí:

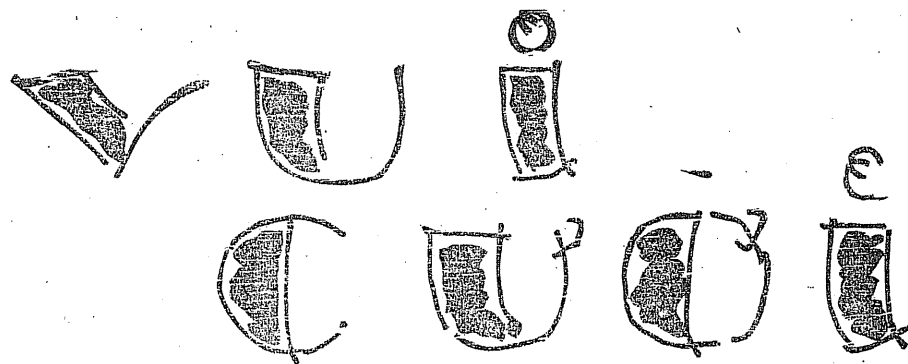
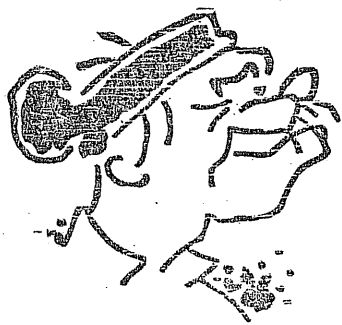
— Không! Ta phải cứu lấy cái hạnh-phúc của bạn ta mới được, ta phải làm cho vợ bạn ta bỏ những mộng tưởng kỳ quái kia đi mới được.

Tường biết rằng điều đó làm rất khó xong. Cái phương kế tệ hơn hết: chàng định lấy tình bằng hữu bảo riêng cho Sinh biết rằng vợ anh ấy không được đứng đắn đâu. Tường lắc đầu: làm như thế chỉ đeo vào lòng Sinh một mối ngờ vực đau đớn mà có lẽ từ trước đến nay anh ấy không có. Hay là chính chàng đến giảng giải cho vợ bạn nghe các điều phải chăng? Chàng ngần ngừ rồi bật lên cười:

— Mình định đóng một vai đạo-đức đây hay sao? Nhưng đóng liệu có nên không? Hay lại tự dẫn thân vào lưới?

Chàng bấu khoanh đến ngót nửa giờ, đi đi lại lại trong phòng, khi thì yên lặng, khi thì lẩm bẩm một mình. Bỗng mặt vui vẻ, chàng quay ngoắt ra cửa sổ, vứt mạnh đầu thuốc lá thật xa rồi vừa cười vừa xoa hai tay vào nhau như người vừa tìm ra được một ý kiến mới lạ.

Lan mong đợi Tường hết ngày thứ tư không thấy mặt. Một lần nhận được thư của người đưa giấy, nàng tái mặt đi, v



Của Vô-danh

Biết lắm chứ.

Lý Toét — Thưa ông, tôi lĩnh cái măng-đa.

Thầy ký — Ông biết ký chữ quốc ngữ không?

Lý Toét — Biết lắm chứ.

Thầy ký — Thế ký vào đây.

Lý Toét ký: 國語

Của T. T. Uyên

Lý Toét vận-dộng.

Cu Toét, con thứ hai lý Toét đi học ở trường tổng. Đọc sách vệ-sinh, cu Toét thấy bố gây liên bảo:

— Này thầy ơi, sao thầy không năng vận-dộng, hoặc chạy, hoặc cũi...

Chưa nói dứt lời, lý Toét vội nói: Ấy, mày không biết, ngày xưa tao «chạy» lý-trưởng mất bao nhiêu là tiền, hết sức vận-dộng, ra luồn vào cũi mãi ấy, con ạ.

Của Vô-danh

Tối 30-tết, lý Toét sắp sửa ra đình tế giao-thừa, nhưng cứ quanh quẩn không đi. Vợ thấy bán khoăn hỏi:

Lý Toét nói: chờ mọc trăng đã chứ, tối mà thế này đi thế nào được...

Vợ — ...?

Của B. L. C. Port

Ba Ếch đổ cả Ngốc.

— Tôi đổ anh biết con gì mà nó có đầu, không có đuôi, rồi đầu đuôi không có?

Cả Ngốc — Con gì mà quay quắt thế. Con người đa tình chẳng?

— Không phải.

— Con thò lò chẳng?

cầm đồng quá; nhưng lúc đọc, lại không phải thư của Tường. Đến mãi khuya nàng mới chịu bỏ những đồ trang sức ra, rồi không tưởng đến rửa mặt chải, Lan vào nằm vật xuống giường nước nỡ khóc.

Chín giờ rưỡi sáng thứ năm, Lan trở dậy được một lát, chưa kịp trang điểm xong thì thấy Tường đến.

Anh ta vui vẻ nhanh nhẹn xin lỗi:

— Chị tha thứ cho tôi nhé.

Nàng nói rồi nghĩ bụng: chẳng biết đó

có phải là dấu hiệu đáng mừng không?

Tường ngồi đợi chờ Lan trang điểm xong rồi tươi cười nói với nàng như nói với một người bạn rất thân thiết:

— Tôi đọc bức thư của chị thật lấy làm sung sướng và cảm động không biết chừng nào mà kể. Thực vậy. Tôi lại hiểu lòng chị lắm: lòng người có nhiều tình

tình rất phức tạp, éo le... Mà người càng có tâm tư học thức cao, càng bị những nỗi éo le ấy làm cho đau khổ.

Giọng chàng nói nhẹ nhàng và ôn tồn, chàng khéo khiến cho những lời nói ấy ra thân mật tự nhiên như lời bàn bạc:

— Phải, chúng ta là người, chúng ta yêu đuối. Nhưng chị chắc cũng nghĩ như tôi, ta thắng được sự «yêu đuối» ấy tức là làm được một việc tốt đẹp vô cùng... Chị với tôi, ta hiểu biết được lòng nhau... tôi có thể nói ta sinh ra để hiểu nhau... nhưng ta không thể yêu nhau ngoài nghĩa bè bạn được. Chúng ta cũng phải nghĩ đến bổn

phận: Chị đối với chồng, tôi đối với bạn... Tôi biết rằng, dầu sao chị cũng như tôi, ta sẽ tiếc chút tình thương qua trong chốn lát ấy, nhưng ta có thể để cho nó qua đi được, ta sẽ cố sức mà quên nó đi.

Lan thở dài, nhìn xuống dưới chân, nét mặt như se lại và cố giữ vẻ thản nhiên. Tường tuy đo đắn từng lời và lúc ấy thấy bối rối, nhưng không dám ngưng. Khi nào gặp câu khó nói thì chàng nói bằng tiếng Pháp. Chàng thấy cái cần phải nhắc đi nhắc lại một câu:

— Phải. Tôi hiểu chị lắm. Tôi hiểu lòng chị nên tôi rất lấy làm cảm động. Rồi chàng lại tiếp:

— Xưa nay, bất kỳ người tiết phụ nào cũng có những ý tưởng... nhưng lúc mơ mộng... ra ngoài bổn phận. Tường biết rằng mình đã nói dối một cách dữ dội, nhưng chàng nói luôn:

— Bởi vì lòng mình có phải là một vật bất di, bất dịch đâu, nó phức tạp, uyển chuyển, làm cho mình phải khổ, phải cay đắng, phải phấn đấu với chính mình.

Lúc nào chàng cũng phải cố ý giữ cho lời nói thực tự nhiên và hòa nhã, lấy các lẽ phải và các nguyên nhân ra để «trả lời» vợ bạn. Chàng càng nói càng thấy lưu loát, nên nói được những lời khó nhất một cách khôn khéo, ý nhị, khiến cho người thiếu phụ phải có lòng cảm tạ mình.

Sau chàng nói đến Sinh thì chàng hết lời khen phục cái tài trí và đức tính của bạn, như chàng ca tụng nhất là tấm lòng quý hóa của chồng L. n. Chàng lựa

lời nói cho Lan biết rằng chồng Lan yêu nàng một cách kín nhiệm nhưng đảm đảm, và nhân thế chàng bày tỏ cho Lan hiểu rằng cái ái-tình êm đềm, yên lặng trong gia đình bao giờ cũng đảm đảm hơn thứ ái tình lãng mạn, nồng nàn, sôi nổi.

Lan ngồi yên lặng nghe chàng nói, vẻ mặt âu sầu và ra chiều nhẩn nhục chứ không phải hồ hởi, nên Tường biết lời mình đã có hiệu quả. Đến khi Lan không cầm được nước mắt nữa, bỗng gục xuống bàn nước nỡ khóc là đến lúc chàng có ý chờ đợi. Chàng liệu không nên kéo dài câu chuyện ra nữa, liền đứng dậy cáo từ.

Chàng lẻ làng bước bước một trên vệ đường, hút gió bên ngoài một cách khoan khoái. Chàng đang thấy sung sướng như người làm được việc rất tốt, chợt nghĩ lại, tự hỏi có phải mình vừa đóng một vai diễn hơi trong cái truyện buồn cười này không? Đã không sa ngã thì thôi, thì tránh đi để cho người ta quên mình, chứ thuyết lý như thế làm gì?

Rồi Tường lại tự trả lời để tự an ủi?

— Không. Ta còn muốn làm thầy lang để chữa cho chị ta cái bệnh hay mơ tưởng viễn vông nữa kia mà.

Hôm sau, Lan ra ga đón chồng, có ý sốt ruột vì tàn đến chậm. Lúc nàng thấy Sinh ở trên toa bước xuống, nàng thấy lòng vui một cách mới lạ, đến bên chào hỏi thì thấy chồng âu yếm trả lời lại. Cái nét mặt

Của N. Hợp Hanoi

Thầy giáo giảng bài.

Giờ quốc văn, thầy giáo gọi một cậu học trò, hỏi rằng:

— Bảng khuảng nghĩa là gì?

— Thưa thầy, bảng khuảng nghĩa là là à...

Thầy lại chỉ anh khác mà hỏi:

— Bảng khuảng nghĩa là gì?

— Thưa thầy, bảng khuảng là là là...

— Đồ gớ, có thể mà không giảng được, (rồi thầy giảng liền). Thầy giơ tay lên làm hiệu rồi giảng rằng:

— Bảng khuảng nghĩa là: nó cứ báng khuảng như thế này này: hiểu chưa?

Của B. N. Dệp Sơn-tây

Thịt đông hăm.

Bà tham mời khách ở lại -sơ bữa cơm soạn. Món ăn phần cô gái nhón trông nom.

Đang bữa, bà tham gọi con lấy thịt đông ăn với dưa chua.

Cô con ở trong bếp lên tiếng giống dục nói to:

— Thưa mẹ, thịt đông con đang hăm

Của P. H. Quyền Sơn-tây

Nghềnh ngãng.

Trong chốc, hề sư ông đọc xong một câu kinh «lễ phật» thì vãi ngoài cũng đọc theo:

... đến câu: «nam vô kim cương lao cương p ả tán kim quang phật».

Vãi nghe không rõ, đọc ngay:

— Nam vô kim cương leo tường phá tán kim quang phật...

Kỳ sau sẽ đăng kết quả cuộc thi vẽ số mùa xuân cuộc thi vui cười và thi tranh Lý Toét



Lý Toét (ngâm) — «VĂN xem trang trọng khác với, Khuôn trắng đẹp dẽ, nét ngài nở nang.»

Chà! cái mặt cô Thủy-Vân chẳng khác chi cái bá h dục, thảo rào cụ Nguyễn - Du khen mù trời!

CUỘC ĐIỂM BÁO VÀ ĐIỂM SÁCH MÙA XUÂN

Báo Bạn Trẻ, một tờ báo mới ra đời được vài tháng nay, có bá cáo sẽ thay đổi hẳn. Ở ngay trang đầu nêu lên mấy giòng chữ thật to:

*Kính cáo cùng các bạn đọc giả
Bạn Trẻ.*

Kính cáo cùng các! cần thận quá, nhưng tôi, tôi sẽ đề: Kính cáo cùng cả các cô, các cậu, có lẽ cần thận hơn. Chắc tòa soạn Bạn Trẻ muốn cho người ta chú ý hẳn. Không tin, ta cứ thử đọc to lên mà xem: *kính cáo cùng các..., kính cáo cùng các..., kính cáo cùng các...,* nghe na ná như tiếng chuông xe nhà: *kính ca kính coong, kính ca kính coong,* làm ta phải giạt nảy mình.

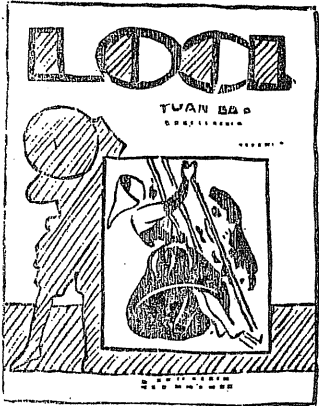
Báo Loa ra đời có một cái đặc sắc không giăng nghĩa nổi tên mình cả gì?

Loa nào?

Một tên lính mới trong làng báo: báo Loa của ông Bùi xuân Học, chủ tờ Ngọ-báo. Tiếng loa hẳn phải to tát,... như tiếng nổ nổi súp-de.

Nhưng loa nó là cái gì, Loa báo còn chưa cho biết rõ. Theo bài phi lộ của báo ấy, có lẽ loa ở chữ Loa-thành mà ra. Nếu thế thì Loa báo lại hóa ra tròn con ốc mắt. Rõ rầy!

Vậy thì loa là cái loa hay là tròn con ốc? Hay là cái loa bằng tròn con ốc?



Bấy nhiêu câu hỏi mà không thấy câu nào trả lời. Ngồi tần mẩn nghĩ kỹ cái bìa tờ Loa, mới rõ câu trả lời có ý vị của bức tranh vẽ người đánh đu: nói khi vô phép, xin lỗi độc giả, trông cái váy cô ả chơi đu sòe ra giống cái loa ra phết.

Từ-Ly

Loa là gì?

Là cái loa vẽ ngoài bìa báo ấy chẳng? Không, hình ấy là hình cái đĩa hát của Phăng Xoa Hoi đấy chứ.

Là Loa-thành như lời phi lộ báo ấy nói chẳng?

Vậy thì thành sây soáy tròn ốc của Thục vương đến mất thiêng vì sự vi von vô lý của ông Bùi xuân Học.

Là cái váy sòe ra như hình vẽ ngoài bìa mà Từ Ly nói chẳng? Nếu thế

xin cứ mời ông Học thôi loa cho.

Là tóc soăn chẳng? Đích rồi mà nó nghĩa lắm, ông Học ạ.

Lại còn một nghĩa bất ngờ nữa: Loa (l'oise) là con ngỗng. Nghĩa sau này có lẽ đúng nhất.

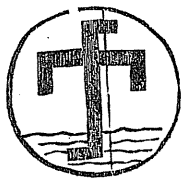
Hồ lớn ngày tết

Báo Nhật Tân số tết có thêm được một món trong nồi Táp-pí-lù. Món ấy của Tiêu Liêu, một nhà chuyên môn nói bần. Xin trích đây một đoạn trong bài Sở bồ:

«Ta chỉ nên soi cá dề dề, rửa khu khú và mẳm tôm tươi cho thật dầy. Và giấy rằng, mùa đông lấy táo tàu nhét vào bộ phận sinh dục của đàn bà chữa một tuần lễ, lấy ra ăn thì rất bồ».

Những món khác, tuy khó tiêu, nhưng còn chịu được, đến món «táo tàu» này thì thật quá lắm!

Quyền tuổi xuân với ngày xuân



Các bạn muốn biết giá trị cuốn này, xin xem mục Hạt đậu dụn ở trang 14.

Ở ngoài bìa, ta thấy nêu lên bốn chữ: Tiên phong văn đoàn.

Có lẽ sắp bắt đầu dịch «văn đoàn».

Muốn cho Tiên phong văn đoàn có ý nghĩa hay, nên đổi ra: Hậu tập văn đoàn. Như vậy, đúng sự thực hơn.

Nói đến Tiên phong văn đoàn, lại nhớ đến cuốn Tân quốc dân. Ngoài bìa có đặt một cái dấu na ná như cái dấu của Tự Lực Văn Đoàn: cũng có con chim và mấy ngấn nước. Chỉ khác cô một tí là con chim ở cuốn Tân quốc dân, có lời thêm cái đuôi. Chẳng trách thiên hạ vẫn thường nói, bắt chước lời đuôi.

«Lọ»

Ở Hàiphong có xuất bản cuốn sách «Lọ», trong cuốn sách lọ ấy có nói đến «đàn báo» Bắc-kỳ. Văn chi mà tàn nhẫn quá thế! Xin trích nguyên văn ra đây mấy đoạn làm căn cứ:

Tiểu thuyết tuần san

Anh em Công Định, Công Nghi hăm hở ra cồ động cho thuốc lậu Từ ngọc Liên, và...mẳm tôm tươi. Dùng những câu văn «chó đều» mà pha trò, tự cho thể là trào phúng. Đừng tiêu biểu cho lối văn «càn long». Chỉ dành riêng cho lũ con sen trắng nhỏ ngâm nga ở máy nước, bên cột đèn.

Thanh Niên

Vợt ra lần này, trưng ba chữ tên «Đỗ văn Tinh». Đỗ văn Tinh, cái thằng ranh

con mới nứt mắt, đã phênh phạo nói khoác; «tôi mười lăm năm lăn lộn trong làng báo».

Than ôi! Đỗ văn Tinh! Nin đi con! Con nên lại kéo áo lão Ngạc văn Đồng mà thưa với lão rằng: «Thưa thầy, thầy sở con. Thầy rử cho con đem giá tài ra làm báo cho thầy, nay con đã tiêu hết ít sanh, nời, ổng nhờ, xin trả lại báo thầy, để cho con về bú tí».

Đồng pháp

Đồng Pháp được ông Lã Vọng làm chủ bút. Tưởng khá, ai ngờ cái lão Huy chỉ có được cái trán Lã Vọng mà dưới trán chả có «đếch» gì. Bởi vậy cho nên dốt nhất Đồng Pháp, nhắm cũng nhắm nhất Đồng Pháp.

Còn gì nữa?

À, còn mấy thằng nhãi ra cuốn «Hồn liêm sỉ». Cái virgule chưa biết đặt, cái parenthèse chưa biết dùng, thế mà lên mặt văn-sĩ phi-lô-dốp. Hỏi rằng: liêm sỉ người để dẫu, con?

Văn chương như vậy thì nên cho vào «lọ» hermeticos theo lối Granval mà đút nút tắc tị nó lại.

Sách chơi xuân

của nhà Nam-ký

Trong sách này có những bài thơ của Việt Điều (có lẽ là biệt hiệu ông Trần-tuấn-Khải) là nghe được, nhưng hay hơn những bài thơ của Việt Điều có mấy bài thơ quảng cáo của lò rượu.

Xin trích đây một bài thơ của Việt Điều và một bài thơ quảng cáo của lò rượu:

Ba vạn sáu nghìn ngày, trong vũ trụ.

Bóng câu bay lấp ló có bao lăm!

Cuối một năm thời kể một năm.

So vãng cổ lai cảm đã mấy nổi.

Việt Điều

Ngày xuân hoa cỏ tươi cười

Uống rượu Văn-diễn, ngâm bài chơi xuân.

Trăm năm sống ở cõi trần

Hơn nhau rượu thánh, thơ thần ai ơi;

Nếu rượu thánh làm cho người ta nhưc đầu thì thơ thần của ông Việt Điều làm cho người ta bí óc.

Ngoài ra còn sách mùa xuân của Nhật nam ấn thư họa quán được phòng (một nhà vừa bán sách vừa bán tranh, vừa bán thuốc, ý hẳn bán thuốc ngủ), còn tập mùa xuân của Tân văn tiểu thuyết, tập Tiếng Xuân, còn.... nhiều lắm nữa.

Thiên hạ nô nức xuân... Chỉ riêng cô Phụ Nữ thời đàm năm nay không có tí xuân nào cả. Vậy xin lấy Kiều:

Mặc người gió Sở mưa Tần,

Nt ững mình nào biết có xuân là gì.

Nhất-nhi-Linh

Nửa chừng xuân có thêm một đoạn dài về sau, khiến câu truyện thêm có một thú vị không ngờ. Sau này thế nào cũng sẽ đăng vào Phong-Hóa trong vài kỳ để các bạn không mua sách cũng được xem.

NHÀ MÁY RUỘM TÔ-CHÂU

100, Phố Bờ-Sông, Hanoi (gần cột Đồng-Hồ)

CHUYÊN RUỘM ĐỦ CÁC THỨ HÀNG TÂY, HẤP QUẦN ÁO TÂY, CHẢI TUYẾT VÀ ĐÔI MÀ: CÁC HÀNG NHUNG, RUỘM CÁC HÀNG SÚC, SÚC HÀNG GAI RỘNG BAO NHIÊU ĐÃ CÓ MÁY LÀM, ĐẸP NHƯ HÀNG NGOẠI QUỐC.

NÊN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM

Hiệu Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

BÁN TẠI HIỆU TƯỜNG-KÝ

78-80, PHỐ HÀNG ĐƯỜNG VÀ 44, PHỐ HÀNG BỒ, HANOI

Xưởng chế-tạo: làng Phú-xá, Hà-dông

có đặt đại-lý khắp tam kỳ

uy ông
kời & bụi này

HAIKAI

Một lối thơ ngắn Nhật - bản. Toàn bài chỉ có ba câu 17 chữ (syllables) câu 1 và câu 3 có 5 chữ, câu 2 có 7 chữ. Lối thơ này cũng như nhiều lối thơ Nhật khác không có vần. Câu thứ ba thường có nghĩa bất ngờ.

Một bài Haikai Nhật:

Một bông hoa bay rụng,
Tôi trông thấy nó trở lên cành:
Ra nó là con bướm.

Mấy bài Haikai Annam

của Akatomambo (Ớt nhân)

I

Cười một mình

Hi-dình đọc hài - đàm,
Có tiếng cười dòn như nắc nẻ:
Tiếng cười của Hi-dình.

II

Tchya.

Tchya, tên chi ngô?
Tây? Không. Tàu? Không. Annam? Không.
À! tiếng gọi đêm khuya.

III

Nồi súp-de nồ.

Xuân-Học mang máy ảnh
Chạy đi chụp nồi súp-de nồ
Về đăng lên Ngọ-báo.

IV

Loa.

«Loa» là cái gì đấy?
Ốc? Hay tóc soán? Hay loa kèn?
À! Nó là cái váy.

V

Diễn văn

Ông Lê-Dur nói truyện:
Trán cao phản chiếu ánh đèn điện:
Mồm ông bị chói đèn.

VI

Xã-thuyết.

Đọc hết bài xã thuyết,
Chẳng biết cụ bằng muốn nói gì.
Cất tiếng khen: «tuyệt! tuyệt!»

VII

Văn học tạp chí.

Con vật có ba khúc:
Đầu tàu, đuôi mán, giữa ăng-lê:
Con «tạp chí Văn Học».

VIII

Thủy-tiên-trang.

Đến thăm thủy-tiên-trang,
Vỗ tay khen tặng ông Công-Tiểu:
«Ồ! làm hành tây nhỉ!»

THƠ-MỚI

CÂY ĐÀN MUÔN ĐIỀU

Tặng TỰ-LÝ

— Tôi là kẻ bộ hành phiêu lãng,
Đường trần gian xuôi ngược để vui chơi:
Tim cảm giác hay, trong tiếng khóc,
câu cười,
Trong lúc gian lao, với trong khi
sung-sướng.
Khi phấn đấu cũng như hồi mơ tưởng,
Tôi yêu đời cùng với cảnh lầm than,
Với cảnh thương tâm, ghê gớm, đau
đàng,
Cảnh rục rỏ, cảnh ái ân hay dự dối.

Anh dù bảo: tình tình tôi hay thay đổi,
Không chuyên tâm, không chữ nghĩa—
Nhưng cần chi?

Tôi ch là một khách tình si,
Ham cái Đẹp muôn hình, muôn vẻ.
Mượn lấy bút nàng Ly - Tao, tôi vẽ,
Và mượn cây đàn ngàn phím tôi ca,
Cái Đẹp u trầm, dầm thắm, hay ngây
thor,
Cũng như cái Đẹp cao siêu, hùng tráng
Của non nước, của thi văn, tư tưởng.

Dáng yêu kiều tha thướt của giai nhân;
Ánh tung bừng linh hoạt nẩy trời xuân
Về sâu muộn âm thầm ngày mưa gió;
Cảnh vĩ-dại sóng nghiêng trời, thác
ngàn đổ;
Nét mong manh, thấp thoáng cánh
hoa bay;
Cảnh cơ hàn nơi nước đọng bùn lầy;
Thủ sán lạn mơ hồ trong ảo mộng;
Hay lòng hăng hái đua giành đời
náo động;
Tôi đều yêu, đều thích, đều say mê.

Tôi sẵn lòng đau vì những tiếng ai-bí,
Cảm khái vì những lời hăng hái.
Tôi ca với tiếng lòng phấn khởi,
Tôi than với người thiếu nữ bâng
khuâng,
Tôi vào von cùng tiếng sáo lưng chừng,
Tôi yên ủi với tiếng chuông huyền diệu.
Với Nàng thơ, tôi có chiếc đàn muôn
điều,
Với Nàng thơ, tôi có cây bút muôn màu,
Tôi muốn làm nhà nghệ sĩ nhiệm-mầu
Lấy Thanh, Sắc trần gian làm tài liệu.
Thế-Lữ

Con rùa hộp

(Làm theo bài Holotoghicou của Shôba).

Con tu hú

(của Shôba) (1)

Nobounaga: Nếu nó không chịu hót,
Thì ta giết nó ngay lập tức,
Cái con chim tu hú!

Hidégoshi: Nếu nó không chịu hót,
Thì ta làm cho nó phải hót
Cái con chim tu hú!

Léyaçou: Nếu nó không chịu hót,
Thì ta hãy chờ, rồi nó hót,
Cái con chim tu hú!

(1) Ba bài thơ này tác-giả làm ra để tả tâm tình
badanh nhân Nhật-bản: Nobounaga, Hidégoshi và
Léyaçou.

VĂN-NHẠI

ĐÔI CHÂN MUÔN ĐIỀU

Không tặng TỰ-LÝ

Tôi, công tử Hà-thành phóng lãng,
Đường Khâm - thiên xuôi ngược để
vui chơi:
Tìm các thú vui trong tiếng hát, câu
cười,
Trong lúc rượu say với trong khi
đập trống.
Khi truyền ran cũng như hồi mê-mộng,
Yêu cô nàng lộng lẫy cảnh phấn son,
Với cảnh đèn xanh chiếu ánh sáng
địu dàng,
Cảnh buồng ấm «ken cò» lơ mơ khỏi.

Anh dù trách: tình tình tôi không
thay đổi,
Khinh tình thần, ghét đạo - đức. —
Nhưng cần chi?

Tôi chỉ là một kẻ tình si,
Ham Khoái Lạc thân hình vật chất.
Mượn lấy trống nhà cô Sen, tôi đập,
Và mượn cô Đào tha thướt, cùng cô
Hết «vấn sò», «phốc-tốt» lại «tằng-gô»
Này theo điệu lung tung, láo nháo,
Của tiếng đàn, và tiếng kèn, tiếng sáo.

Dáng yêu kiều tha thướt của cô Vân:
Sắc tung bừng linh hoạt của cô Xuân:
Cảnh náo động của những buồng
nhảy đó;

Mùi hôi hám, nồng nàn mồ hôi đổ:
Tiếng đàn ca những máy hát inh tai;
Về trai lơ của các «cúp» đua tài:

Thú say đắm xuân tình lòng rung động;
Hay khi nhẩy nhót theo nhịp kèn lên,
xuống;

Tôi đều yêu, đều thích, đều say mê.

Cùng cô mới tập, tôi sẵn lòng đi,
Cũng như cùng các cô đã hăng hái.
Tôi nâng đỡ những cô uế-oái,
Tôi than cùng cô chưa có tình nhân,
Tôi vào von cùng tiếng hát tung bừng,
Tôi sôi nổi với tiếng đàn khóc mếu,
Với cô em, tôi có đôi chân đủ điệu,
Với cô em, tôi có giọng tán đủ mầu,
Tôi muốn làm Kỹ sư mỏ nhiệm mầu,
Lấy Con Gái trần gian làm tài liệu.

T. Bách

Con rùa hộp

(của Tomambo) (1)

Rươi nhân: Nếu nó không thờ đầu,
Thì ta giết nó đi cho rảnh
Con rùa hộp Khoa-Học.

Vối nhân: Nếu nó không thờ đầu,
Thì ta đánh riêm đốt dít nó,
Con rùa hộp Khoa-Học.

Thủy tiên nhân: Nếu nó không thờ đầu,
Thì ta cứ để mặc kệ nó,
Con rùa hộp Khoa-Học.

Akatommbo Nirei.

(1) Còn ba bài thơ này tả ba tâm tình của ông
Nguyễn-công-Tiểu.

Nhà Khiêu-Vũ to và lịch-sự nhất ở Hà-thành là:

HANOI BAR DANCING

100, Rue des Voiles, Hanoi

Buồng Khiêu-Vũ rộng 150m². Bài trí theo lối tân-thời.

KHIÊU-VŨ { Các tối thường từ 20 giờ đến 24 giờ.
Tối thứ bảy từ 20 giờ đến 1 giờ.
Chủ nhật và ngày lễ ban ngày từ 15 giờ đến 13 giờ.

VÀO CỬA KHÔNG MẤT TIỀN

Rượu và nước, giá bán phải chăng cho iện ai cũng đến vui chơi được.
Bắt đầu từ mồng một Tết (14 Février 1934) sẽ có một cái buồng riêng
rất lịch sự để ai muốn đặt tiệc hoặc mang người nhà lại Khiêu-vũ.
Ở các tỉnh xa muốn giữ buồng đặt tiệc xin viết thư cho biết trước.

Phạm-Tá tốt nghiệp trường
hóa học chuyên môn về
nghề nhuộm ở thành Paris.
23, phố Bờ Hồ, Hanoi,
Nhà Barron cũ Namdinh

NHUNG MALTHA

Là thứ Nhung hoa nửa bóng nửa
mờ, dệt theo kiểu chữ chiến Tàu,
dùng may áo trẻ con, những lúc
chúng cử-động thiệt tôn vẻ đẹp
tự nhiên, mà làm đậm, gổì Salon
không gì lịch sự và mỹ-thuật hơn.
Tiệm Chính Bombay đặt riêng
một thứ hàng lạ về dịp Tết.



KHÁI-HUNG và NHẬT-LINH

Tranh của ĐÔNG-SƠN

Y lời hẹn, Văn đến nhà Liên để cùng Liên đi tìm bạn. Chiều hôm trước, Văn đã thuật lại với Liên sự gặp gỡ của chàng và Minh. Nghe xong, Liên lạnh lùng nói :

— Thôi anh ấy đã không muốn về thì mặc anh ấy.

Văn đáp :

— Chị nói thế không được. Anh Minh đương mê-mạn. Nếu mình cứ để mặc anh ấy thì bao giờ cho anh ấy tỉnh được. Bây giờ ta nên bỏ hết những điều hờn giận mà chỉ nghĩ tới sự cứu vớt một linh-hồn đương sắp sửa chìm đắm.

Rồi Văn thuật lại hết mọi điều chàng đã nhận xét trong sự hoán cải tâm-hồn của Minh, từ tư-tưởng cho chí tính-tình. Chàng nói tiếp :

— Xem ra bây giờ anh ấy không được giản-dị và vui vẻ như xưa nữa. Nét mặt anh ấy ủ rũ và lời nói có nhảm về chán nản ghét đời. Chắc anh ấy khổ lắm chị ạ.

— Anh ấy làm cho anh ấy khổ đấy chứ !

— Nhưng anh ấy khổ thì liệu mình có sung sướng được không ?

Liên động lòng thương. Trong lúc tức giận, nàng tưởng nàng có thể ghét được người đã ruồng rẫy nàng để đi với gái. Nhưng cái ái-tình chân thật của các cô gái quê ta vẫn bền chặt lắm, nhất là ái-tình ấy lại nhóm ngay từ khi hai người yêu nhau còn là đôi bạn trẻ. Tình bằng-bhũ vào thừa mười hai, mười ba mà đã trở nên tình-ái, thì ái-tình ấy chôn sâu vào trái tim ta, hòa-

hợp với tâm-hồn ta, nó thành một phần ta rồi. Cặp vợ chồng ấy mà một người mất đi thì người kia khó lòng yêu được một người khác. Có lẽ Văn cũng hiểu vậy nên thấy Liên làm ra mặt hầm hăm tức giận thì chàng ôn tồn nói :

— Ấy tùy chị đấy. Sau này bị lương tâm cắn rứt thì cũng mặc chị.

Liên ngẫm nghĩ, cảm động vì lòng tốt của bạn đã tận tâm vì vợ chồng nàng. Nàng lấy làm hối hận rằng một đôi khi nàng đã dăm ngờ oan cho Văn là có lòng yêu thầm nhớ trộm mình. Nàng có biết đâu, chính cách cử chỉ của Văn đã tỏ ra chàng có tấm ái-tình cao thượng phi thường : vì yêu Liên mà chàng muốn hết sức giúp cho gia-đình của nàng lại được đầm ấm, sung sướng như xưa.

Không thấy Liên trả lời, Văn lại hỏi :

— Thế nào, chị ?

— Vậy mai đi nhé ?

Văn vui mừng :

— Vâng, có thể chứ. Mai tôi xin đến sớm.

Hôm sau khi Văn tới nơi, Liên đã y-phục chỉnh tề ngồi đợi. Tuy hôm ấy nhằm ngày phiên chợ mà lại vừa là chủ-nhật, Liên cũng gửi hàng nhờ chị em bán giúp. Suốt một đêm trước loay hoay không ngủ, nàng nghĩ lại những lời dọa của Văn mà lấy làm lo sợ cho chồng nàng. Vì thế, thấy Văn đến, nàng mừng rỡ ra đi ngay. Nàng mong mỗi gặp mặt chồng, vì đã gần hai tháng nay Minh không bước chân về tới nhà. Người làng chỉ trở thì thăm và khúc khích cười khi họ thấy nàng đi với Văn

là người mà họ thường gặp lui tới nhà nàng. Nhưng nàng cũng không để ý đến, tâm-trí rối loạn những ý-tưởng tương phản.

Ra đến đường, Liên toan gọi xe, thì Văn gạt đi bảo đừng chờ xe điện. Lúc bấy giờ nàng mới kịp hỏi bạn rằng Minh ở đâu, và đi xe điện về phía nào ? Và nàng lấy làm lạ biết bao khi nàng biết Minh ẩn núp tận trong làng Mọc, ở nhà một người bạn học ngày xưa.

Tới bờ hồ, Liên và Văn sang xe để về Ngã-tứ-sở. Vừa bước lên xe Hà-đông đỗ chờ khách, nghe có tiếng ai cười, Văn quay lại. Mặc ngả đầu chào rồi giới thiệu với Nhung :

— Anh Văn là bạn anh Minh đấy, dì ạ.

Liên còn đương ngỡ ngàng và không hiểu sao Văn lại quen biết hai cô là mất ấy thì hai người kia đã giơ tay bắt tay chàng một cách rất tự do. Mặc hơi nháy mắt bảo Văn :

— Thú nhỉ... Thế mà dấu diếm mãi.

Văn đỏ mặt toan đi thẳng sang bên hàng nhì thì Mạc, tỉnh ranh, lại giữ chàng lại mà hỏi rằng :

— Đưa nhau đi nghỉ mát đâu đấy ?

Văn cau mày cự lại :

— Chỉ vậy ! chị Minh đấy mà !

— Thì ai còn lạ cô hàng hoa xinh đẹp kia.

Rồi quay về phía Liên, nàng hỏi :

— Có phải không cô ?

Nhung thấy Mạc buông lời trêu ghẹo thì quắc mắt, mắng :

— Mạc !

Nhưng Mạc chẳng sồn lòng, còn vờ giới thiệu :

— Vợ anh Minh đấy, dì ạ. Chị ấy đi chơi với bạn chồng.

Văn xấu hổ, cảm đầu rảo bước sang bên hàng nhì. Liên cũng theo sang, thì thầm hỏi :

— Ai mà anh quen thế ?

Văn không trả lời, nàng lại hỏi :

— Có phải nhân tình nhà tôi đấy không ?

Văn vẫn không trả lời, rồi một lát sau, chàng sẽ bảo Liên xuống ngồi toa dưới. Liên cảm tức không hỏi một câu nào nữa. Nàng lấy làm hối hận rằng sao lại nhận lời cùng đi với Văn như thế. Nàng nghĩ thầm : « Có lẽ người ta cho là một cặp tình nhân. » Rồi bỗng nhớ lại những điệu bộ chế nhạo của mấy người chị em nàng gặp lúc ra đi, nàng toan bỏ Văn ngồi trên xe, trở về một mình.

Nhưng lúc bấy giờ xe đã bắt đầu chạy và Văn đã đưa tiền ra lấy vé. Nửa giờ sau, xe tới Ngã-tứ-sở. Văn và Liên vừa bước xuống đường thì ở cửa xe điện, Mạc đã thò đầu ra gọi :

— Anh Văn !

Văn quay đầu lại. Sau một dịp cười khanh khách, Mạc hỏi :

— Anh Minh mù à ?

— Chỉ vậy !

Xe điện đã chạy, Mạc còn cười xuống, nói to bảo Liên :

— Hôn họ anh Văn cho em mấy cái nhé.

Liên mặt đỏ ửng, đứng sững nhìn theo cái xe điện chạy về đường Hà-đông. Mãi một lúc sau nghe tiếng Văn hỏi đi xe hay đi chân, nàng mới quay lại cười gằn nói :

35 con thiên lý mã tái thể

Đời văn-minh bao nhiêu, lại sinh ra lắm sự lạ chuyện kỳ bấy nhiêu !

Quý ngài hay đi ngang qua Đà-thành (Tourane) hỏi « Ông Võ-văn-Đạt đường Avenue du Musée thì biết » nhà ông có nuôi nhiều : tục thường gọi là hiệu xe vàng đó.

Mỗi ngày chạy hai chuyến :

Sáng 4 h 30, trưa 11 h 30. Từ Tourane — Nhatrang có chi điểm hiệp cách vệ-sinh, định giá cả phải chăng. Hễ quý ngài cần dùng việc gấp tin bản hiệu ở Tourane biết trước thì sẽ có xe chạy suốt tới cấp kỳ.

Nên chú ý. — Chúng tôi chưa có độc-quyền lên rước hành khách trên xe lửa. Vậy các ngài bước xuống tàu, ra ngoài gare sẽ có Contrôleurs chúng tôi rước về hội quán.

VÕ-VĂN-ĐẠT

« Bắc-kỳ Nam-tửu Công-ty,
« Đặt lò Văn-Điền cũng vì lợi chung.
« Quản chi tốn của hao công,
« Thương trường mở lối mong cùng bước lên.
« Một lò thanh khí xây lên,
« Hương xưa nồng đậm, cúc sen mặn mà.
« Hơi men pha vị sợn hà,
« Tỉnh say trong nước non nhà có nhau.
« Bán buôn nào phải xa đầu,
« Anh em kẻ trước người sau đồng lân.
« Buổi đời kinh-tế khó khăn,
« Lợi quyền chớ để chuyên phần cho ai.
« Yêu nhau giúp đỡ một hai,
« Có công chắt đá nữa rồi lên non.
« Còn trời, còn nước, còn non,
« Còn ty Văn-Điền ta còn say xưa.

BẮC-KỲ NAM-TỬU CÔNG-TY

— Chịu cho các anh... Ờ chệ quá!
— Nhưng thưa chị, tôi có quen bọn họ đâu!
— Không quen mà người ta lại biết tên?
— Chắc chỉ tại anh Minh nói truyện với họ.

Liên cất tiếng cười rộ:
— Nói truyện mà người ta lại biết được mặt anh.

Chẳng dừng được, Văn đem truyện đến nhà Nhung thăm tin tức Minh kể cho Liên nghe. Chàng thuật lại có vẻ ngập ngừng, bẽn lẽn. Là vì chàng không những chẳng yêu gì cái đời sa hoa của bọn gái giang hồ mà đứng trước mặt Liên dịu dàng xinh đẹp, chàng chỉ sợ nói lỡ lời khiến nàng ngờ rằng chàng cũng như Minh đã bị sự rực rỡ, lèo-loẹt nó cám dỗ! Chàng tưởng nếu Liên ngờ thế thì Liên sẽ ghen, và đem lòng khinh ghét chàng. Nào có phải chàng dám ngờ rằng Liên có lòng bất chính. Nhưng cái tình bằng hữu của chàng đối với Liên cũng như đối với Minh, đã đến trình độ hầu như ái-tình rồi. Tấm ái-tình tuyệt vọng mà êm đêm ấy, ta thường nhận thấy ở trong tình bằng hữu mà phải có tâm hồn cao thượng như Văn mới giữ được trong sạch, không phạm tới những sự sây ra đáng tiếc.

Nghe xong câu truyện của bạn, Liên thở dài hỏi lại:

— Thế trong hai người thì người nào là tình nhân của nhà tôi?
— Người lớn tuổi.
— Trông cô ta có vẻ chừng chạc nhỉ.

Văn muốn nói lảng, bảo Liên:
— Bây giờ ta đi xe hay đi chân?
— Đây vào đây gần hay xa, hở anh?
— Độ hai cây số thôi.
— Vậy đi chân có hơn không?
— Vâng, thì đi chân.

Đưa mắt nhìn hoa soan tây đồ ối và cảnh lá ú lá là hai bên đường, Liên lại thốt nghĩ đến mùa thi. Nàng còn nhớ năm trước đi nghe ngóng tin tức của chồng, nàng nghĩ mát dưới gốc một cây soan tây cao vút và mềm mại. Rồi nghĩ truyện nọ tới truyện kia, cái cảnh tượng chồng mù lại hiện ra rõ rệt.

Còn Văn thì chàng có vẻ bẽn lẽn, cái bẽn lẽn sung sướng. Đi bên cạnh Liên, chàng tưởng tượng như một cặp nhân tình đi dạo mát. Nhất là

Liên lại luôn luôn thì thầm hỏi truyện chàng, khiến sự tưởng tượng của chàng càng giống sự thực lắm. Nhưng chợt nhận thấy tấm lòng ngây thơ của vợ bạn, và tình bằng hữu của mình đối với Minh thì chàng như tỉnh hẳn giấc mộng êm đềm. Xấu hổ và lo sợ, chàng đi lùi lại phía sau, rồi cố ý chậm bước để khỏi đi ngang hàng với Liên.

Nhưng Liên thật thà, nào có tưởng chi đến tính tình ngượng nghịu của bạn. Thấy bạn đi chậm, nàng cười hỏi:

— Anh mỗi chân rồi ư?
— Chưa, chị ạ.



— Sao anh đi chậm thế?
Văn cười đáp:
— Vâng, tui đi nhanh.

Nhưng chàng lại đi nhanh quá, Liên không sao theo kịp, đến nỗi chốc chốc chàng lại phải dừng lại chờ Liên.

Khi qua chợ Mọc, một hàng bán tạp-hóa thấy Liên đứng lại nhìn thì mời:

— Cậu, mợ mua đi cho em.
Câu nói làm Liên đỏ ửng hai má.
Văn chữa thẹn cho Liên:
— Chị tôi đấy, bà ạ.

Rồi nói lảng sang truyện khác, chàng bảo Liên:

— Gần đến nơi rồi. Chị hãy ngồi tạm đây nhé để tôi hỏi thăm xem anh ấy có nhà không đã.

Liên nóng ruột, đáp:
— Thì cứ cùng đến có hơn không.
— Vâng, cũng được.

Tới một cái nhà tranh làm bèo con đường nhỏ lát gạch lồi lõm vì có xe bò và xe ô-tô qua luôn, Văn đứng lại sẽ bảo Liên:

— Đây rồi!
Nghe tiếng gọi công, một thằng

bé con chừng tám, chín tuổi, lỏ chốc bần thiêu chạy ra. Văn hỏi Minh có nhà không thì thằng bé trả lời rằng Minh còn ngủ, mà cậu nó cũng chưa dậy vì tối hôm trước, hai người đều thức khuya. Liên cho là chồng thức đêm để soạn sách. Nhưng Văn thì Văn lấy làm lo sợ cho bạn, vì chàng đã đoán ra Minh thức khuya để làm gì rồi. Chỉ trông qua cái cảnh tiêu-tụy của cái nhà Minh ở trọ, và cái hình thù ốm yếu của thằng bé con, chàng cũng biết tri-thức Minh đương xuống một con đường gồ gề tối tăm. Rồi nhớ lại những lời chán nản của Minh, Văn càng thêm lo

sợ, cho rằng những ý-tưởng yếm-thế của Minh ở từ khói thuốc phiện mà sinh ra.

Thằng bé con định quay đi vào, Văn gọi lại bảo:

— Em đánh thức ông Minh hộ tôi nhé?

Thằng bé từ chối:
— Chịu thôi, ông ấy đánh chết.
— Vậy để tôi vào đánh thức lấy cũng được.

Thằng bé còn ngần ngại thì Văn và Liên đã tiến thẳng vào trong nhà. Văn hỏi:

— Ông Minh ngủ ở đâu?
— Ở trong nhà ấy.

Văn bước vào, bỗng chàng lùi ra ngay bảo Liên:

— Thôi, chị đừng vào, có người lạ.

Nhưng chậm quá. Một cảnh-tượng nàng thoáng trông thấy đã làm cho nàng rung mình. Trên một cái giường trải chiếc chiếu cũ, hai người nằm ngủ, co quắp hai bên ngọn đèn thuốc phiện từ mù đặt trong cái khay con. Bấy giờ một người đàn bà ở dưới bếp chạy lên ngơ ngác nhìn Liên:

— Có hỏi ai?

— Tôi hỏi ông Minh.

Người đàn bà ở hiện bước vào trong nhà lăm bầm nói:

« Ngủ gì ngủ lăm thế ». Rồi người ấy lay Minh dậy mà nói rằng:

— Có cô nào hỏi gì bác đấy.

Minh ú ớ ngồi dậy dụi mắt. Liên liếc mắt nhìn vào thấy chồng đầu bù, mặt xanh, mình mặc cái áo sơ-mi bần thiêu thì nàng vừa giận, vừa thương. Rồi sợ chồng biết rằng nàng đã trông thấy cái bàn đèn, Liên rón rén ra sân đứng đợi. Trong khi ấy Văn lại gần giường vỗ vai Minh và ôn tồn nói:

— Anh Minh! chị và tôi đến đón anh về đây.

Minh cau mặt, có dáng oán trách bạn:

— Thế thì anh giỏi thực!

— Anh giận tôi đấy à?

Minh nhìn quanh hỏi:

— Vậy nhà tôi đâu?

— Chị đứng ngoài sân.

Minh thì thầm:

— Nhà tôi chưa trông thấy tôi đấy chứ?

— Chưa.

— Vậy anh ra ngay cho, để tí nữa tôi mặc quần áo xong, tôi ra sau.

Văn trù trù, sợ bạn lần thì Minh lại dục:

— Anh ra ngay đi, không nhà tôi vào bây giờ tui thực khổ cho tôi.

Văn theo lời, ra sân bảo Liên:

— Anh sắp ra.

Liên tươi cười, làm ra vẻ mừng rỡ. Một lúc sau, Minh ra sân. Liên thân nhiên bảo chồng:

— Em thấy anh Văn nói mình mệt nên em về thăm.

Minh ngượng ngùng sẽ sẽ đáp:

— Không, tôi có sao đâu...

— Nhưng trông mình gầy lắm.

Minh cũng chả nên viết văn lắm... gớm, thật mình thích viết văn quá, tìm về nơi vắng vẻ này để được tĩnh mà làm việc.

Minh thấy vợ không đả động gì đến tính nết chơi bời của mình, trong lòng cảm động, đứng im không tìm được câu gì để nói.

— Ta đi về đi.

Minh ngần ngừ, suy nghĩ, nhìn vợ để dò la ý tứ rồi, yên lặng theo bạn và vợ về nhà...

(còn nữa)



SỮA

NESTLÉ

HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRÉ CON
BAO THẦU CHO
CHÍNH-PHỦ PHÁP



Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.
ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-mên.

ĐAU DẠ DÂY

Phòng tích

Ăn chậm tiêu, no hơi hay ợ, đau bụng dưới, có khi đau xuyên cả sang lưng, tràn cả lên ngực, lâu dần da mặt vàng, da bụng đầy, là bởi khi tích lại làm cho đau từ tung, như thế chỉ uống vài gói thuốc này sẽ thấy nhẹ ngay lập tức, rồi dần dần khỏi hẳn. Thuốc đau dạ dày và phòng tích này đã nổi tiếng là hay nhất không còn có thứ nào hay hơn được, ai đã uống qua đều công-nhận là thần-drợc.

Mỗi gói giá 0 \$ 40

LẬU KINH NIÊN

Giang mai

Lậu mới mắc ra mủ nhiều, buốt, tức, chỉ uống vài ve thuốc lậu con Phượng số 19 là nhẹ ngay, rồi khỏi hẳn, giá mỗi ve 0 \$ 60. Ai đã thành kinh niên, sáng dậy có mủ, đi tiểu vẫn đục thì uống thuốc lậu số 20 cũng 0 \$ 60 một ve, sẽ chóng khỏi rất nọc không hại sinh dục.

Tim-la, lở loét, củ đinh, chỉ có thuốc giang-mai hiệu con Phượng là chữa khỏi chắc chắn mà vẫn đi làm được như thường.

Mỗi ve giá 1 \$ 00

KIM-HƯNG DƯỢC PHÒNG

81, Route de Huế — HANOI

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Một khoản phụ cấp bị rút.

Khoản phụ cấp cho các sinh viên bản xứ có lương ký túc tại trường Cao-đẳng, may rút đi 40 phần trăm bắt đầu từ 1.1.34.

Hào-Lịch và Nguyễn-văn-Năng bị án mỗi người 10 năm tù và 10 năm quản thúc.

Hào-Lịch vượt nhà thương Phủ-doãn cùng 6 đồng đảng đêm hôm Noel năm kia bị bắt tại làng Đại-dồng (Thái-bình) và ông Nguyễn-văn-Năng, trước làm đốc-học một trường tư-thục Thái-bình, can tội chứa chấp Hào-Lịch, đều bị tòa án Thái-bình phạt mỗi người 10 năm tù và 10 năm quản thúc.

Một ông giáo-chủ đạo Cao-đài bị bắt.

Saigon — Ông Lê-văn-Trung, giáo-chủ đạo Cao-đài đã bị bắt ở Tây-ninh để thi hành ba cái án về luật cảnh sát mà ông đã phạm tới.

Luật trừng phạt những người dùng báo chí, sách vở để cổ động phiến loạn.

Người nào du nhập, xuất bản, tàng trữ, lưu thông, phát mai: triễn lãm hay chiếu ảnh trong địa phận xứ Trung-kỳ những sách vở, báo chí, truyền đơn, đĩa hát, tranh vẽ, huy hiệu, ảnh, phim chớp bóng, công bố hay xuất bản ở Trung-kỳ hay ngoài địa giới xứ Trung-kỳ đã bị các nhà truyền trách cấm, sẽ bị phạt tù từ hai đến mười tháng, hay bị phạt tiền từ hai mươi đến một trăm đồng.

Người đồng phạm phải phạt một nửa tội của người chính phạm. Những lợi khí để cổ động bị tịch biên.
(Chỉ dụ của đức Bảo-đại ngày 13.2.34).

Kinh lý các trường miền bắc Trung-kỳ.

Huế. — Hôm 28, quan thượng thư bộ Quốc-gia giáo dục đã bắt đầu đi kinh lý các trường học tại các tỉnh Thanh-hóa, Nghệ-an, Hà-tĩnh. Chúng 2, 3 Mars, ngài sẽ trở về Kinh.

Về việc đánh thuế môn bài.

Các ty rượu và thuốc phiện được miễn hẳn thuế môn bài, bất cứ bán nhiều hay ít.

Chỉ những người cất rượu và các hiệu thuốc hút phải chịu môn bài theo các điều khoản trong nghị định ngày 3.12.29.

Một khoản thuế mới: thuế tang lễ.

- A. Nhập quan — quan bọc kẽm hay bọc chì và đóng dấu vào quan. 10p
B. Đưa một thi hài từ nhà tang đến nghĩa địa, ra ga hay đến giới hạn thành phố và lượt về. 5p
C. Bốc, rước thi hài đi nơi khác cất táng, trong phạm vi thành phố. 15p

Thuế này phải nộp trước cho kho bạc của thành phố
(Nghị định quan Đốc-lý ngày 31.1.34).

Các quan tư pháp sẽ có lính cơ hay lính lệ hầu.

Nay mai một hay hai người lính cơ hay lính lệ sẽ tùy thuộc các quan tư pháp.

Ông Lê-văn-Kim được làm trạng-sư thực thụ.

Saigon. — Ông Kim sau khi giúp việc cho các trạng-sư Lafond, Trần-văn-Chương và Dubreuil, đã được làm trạng-sư thực - thụ kể từ ngày 1.2.34, một mình mở riêng phòng việc ở đường Lagrandière.

Đề phòng bệnh đậu mùa.

Muốn đề phòng bệnh đậu mùa, chính-phủ đã bá cáo cho nhân-dân, bắt cứ người lớn, trẻ con, nên trồng đậu ngay đi. Hễ trồng không thấy mọc, trong tám ngày xin trồng lại; mãi cho tới khi nào mọc mới thôi.

Tất cả các viên thầy thuốc và cô đỡ tòng sự ở các nhà thương hay nhà hộ-sinh của nhà nước phải trồng đậu cho nhân-dân không lấy tiền.

Mấy điều thay đổi về khoản thuế giúp kẻ nghèo.

Những cuộc tụ họp lấy tiền vào cửa tổ chức trong một nhà công hay tư, trừ các rạp hát và các rạp xiếc Annam, đều phải trả khoản thuế giúp kẻ nghèo như sau:

Mỗi chỗ ngồi từ 0p20 đến dưới 0p40: 0p01	
« 0.40 » 1.00: 0 02	
« 1.00 » 2.00: 0 05	
« 2.00 » 3.00: 0 10	
« 3.00 » 5.00: 0 20	

Trên 5p00, 10], giá chỗ ngồi.

TIN TRUNG-HOA

Đảng cộng-sản định đánh Cửu-giang.

Hãng thông tin Nhật Rango nói có nhiều bọn cộng sản định đánh Cửu-giang.

Mã-chiêm-Sơn xuất dương.

Nhân-dân thấy Mã từ khi về nước không làm việc gì nên đặt ra nhiều tin đồn, nào Mã liên lạc với bọn quân dân, chánh khách, chức mưu việc phản-động, nào Mã hợp với người Nhật sắp lập một cục diện khác ở miền Nam-bắc. Thấy

hoàn-cảnh trong nước không tốt, Mã quyết ý xuất-đương du-lịch và đã yêu cầu chính-phủ Nam-kinh cấp cho ba vạn đồng làm tiền lộ phí. Tướng-giới-Thạch đã y lời yêu cầu của Mã.

Thời kỳ du lịch định là sáu tháng.

Miền tây-nam đề phòng T. G. T.

T. G. Thạch đã đem nhiều quân đội vào Phúc-kien, gần đây lại đem thêm quân mới không thôi, khiến cánh Quảng-đông lấy làm chú ý lắm.

Trần-Ế-Đường, tổng-tư-lệnh quân Quảng-đông đã điện hỏi Tưởng về việc việc ấy. Tưởng trả lời đó là để tiêu trừ quân cộng-sản ở Giang-tây. Tuy vậy, Trần cũng phải đề phòng, đã họp các tướng lĩnh để bàn về việc quân sự, quyết nghị hai 'lực' Quảng hợp tác về mặt quân sự để trông giữ.

TIN PHÁP

Đại-biểu Đông-dương yêu cầu phá giá đồng bạc.

Các đại-biểu Đông-dương đã điều trần trước Ủy-ban thuộc-địa những điều thỉnh cầu của Đông-dương và chú ý vào mấy việc, nhất là tức tốc phá giá đồng bạc, triển nợ và sửa lại quan thuế đối với Trung-hoa.

Chức Toàn-quyền Đông-dương.

Paris 21. 2 — Hội-đồng các quan tổng-trưởng đến 27. 2 sẽ họp để cử quan Toàn quyền mới cho xứ Đông-dương.

Người ta nói các ông sau này có hy-vọng: ông Robin, nguyên quyền Toàn-quyền Đông-dương, ông Blanchard de la Brosse, nguyên Thống-đốc Nam-kỳ, ông Cayla, toàn quyền xứ Madagascar.

PALACE

ĐỔ AI TIÊU HẾT 60.000frs TRONG MỘT THÁNG

Một cuộc đổ ai có thể trong một tháng tiêu hết được món tiền là 60.000frs. Muốn biết thể lệ xin từ thứ tư 28 Février đến thứ ba 6 Mars 1934, lại rạp chớp bóng nổi rất rõ PALACE (phố Tràng Tiền) xem cuốn phim:

60.000 Frs PAR MOIS

GEORGES BISCOT sắm vai một anh nghèo mà vợ được món tiền kếch sù rồi không biết làm cách gì mà tiêu hết được... rồi còn nhiều chuyện bất cười lý thú. Cuốn phim này lại có nhiều bài hát hay ai cũng nên xem.

OLYMPIA

Từ thứ sáu 2 đến thứ năm 8 Mars 1934

Chiếu một cuốn phim trình thám MÔI chưa chiếu qua ở Hà-Thành.

= PASSEPORT 13.444 =

LEON MATHOT tài tử trứ danh và TANIA FEDOR sắm vai chính. Một cuốn phim rất có giá trị xin bà con chờ đợi qua một cuộc vui hiếm có.

Tuần sau chiếu:

LE MIRACLE DES LOUPS

Phòng đọc sách

PHỤ-NỮ và NHI-ĐỒNG

Bắt đầu từ 1^{er} janvier 1934, Nam-kỳ Thư-viện Hanoi đã lưu trữ được 2.000 bộ sách Quốc-văn làm phòng đọc sách cho Phụ-nữ và Nhi-đồng

Mời các bà các cô lại Thư-viện mua (Carte de Prêt) Giấy mượn sách giá như sau này:

1 tháng.	0\$60
3 tháng.	1.60
6 tháng.	3.00
1 năm.	6.00

NAM-KỲ THƯ-VIÊN lại cáo

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI NẠC DANH PHÁP

để Tổng-hiệp tư-bồn dưới quyền kiểm soát của quan Toàn-Quyền Đông-Pháp

Quản-Lý cõi Đông-Pháp: tại tòa nhà của Hội số 26 đường Chaigneau Saigon
VỐN CỦA BẢN HỘI: 1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải } đều đóng cả rồi
và 8.000.000 quan tiền Pháp

NGHĨA LÀ 1.500.000 đồng bạc Đông-Pháp,

HỘI CHÁNH: Thượng Hải, số 7 phố Edouard VII

QUẢN-LÝ CỎI ĐÔNG-PHÁP: Tại tòa nhà của Hội, 26 đường Chaigneau, Saigon,

CHI NGÀNH

NAM-KỲ, Saigon, số 26 đường Chaigneau

BẮC-KỲ, Hanoi, 53 đại lộ Francis Garnier

CAO-MÊN, Nam Vang, số 94 đường Gallieni

TRUNG-HOA, Canton, Chungking, Foochow, Harbin, Mouden, Pékin, Shanghai, TsingTao

XIÊM, Bangkok

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM LÀ HỘI CỤU VÀ ÍCH
HƠN HẾT CÁC HỘI LẬP TƯ BỒN Ở VIỄN ĐÔNG

HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

ở Đông-Pháp là một Chi Ngành của Hội Chánh, cho nên người mua vé ở Đông-Pháp đăng sự chắc chắn bởi:

VỐN LỚN CỦA HỘI CHÁNH

SỐ DỰ TRÙ Ở ĐÔNG-PHÁP

SỐ DỰ TRÙ RIÊNG VỀ PHẦN VIỄN ĐÔNG

Số người mua vé của HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM đếm gần 375.000 người, về phần Đông-Pháp đăng 15.000 người.

CÁCH THỨC GÓP VỐN THIẾT MAU VÀ LẠI CHÓNG HƠN HẾT
VỀ CÁCH THỨC SỐ 2: Góp tiền lâu hơn hết là 10 năm, từ 2\$ tới 8\$ mỗi tháng và đăng huân vốn lâu hơn hết là 12 năm.

VỀ CÁCH THỨC SỐ 3: Góp tiền lâu hơn hết là 5 năm từ 2\$ tới 16\$ mỗi tháng và đăng huân vốn lâu hơn hết là 8 năm.

MỖI THÁNG PHẢI XỔ SỐ HUÂN VỐN CHO MỘT
HẠNG EÔ TRONG 1687 HẠNG BỘ ĐÃ CHIA.

Hết thầy các vé dựng trong hạng bộ trưng ra đều đăng huân vốn lập tức, bất kỳ là mấy vé, miễn là tiền góp đủ kỳ lệ đều đăng huân vốn hết.

Trong hạng bộ 516 trưng ra kỳ xổ số hôm 29 Janvier 1934 có 8 vé. Hết thầy các vé này đều được lãnh bạc mặt, khỏi chờ đợi lâu ngày.

XIN HỎI SÁCH ĐIỀU-LỆ TẠI PHÒNG VIỆC CỦA BẢN HỘI:

SAIGON

26, Đường Chaigneau, 26

PNOMPENH
94, Đường Gallieni

HANOI

53, Đường Francis Garnier

hay là các nhà Đại lý của Hội

PHONG-HÓA TUẦN BÁO

Mua báo kể từ 1 và 15, và phải trả tiền trước. Ngân-phiếu xin gửi về: M.Ng. trường-Tam Directeur du P.H.

Tòa soạn và Trị-sự
nº 1, Bd Carnot, Hanoi — Tél. 874

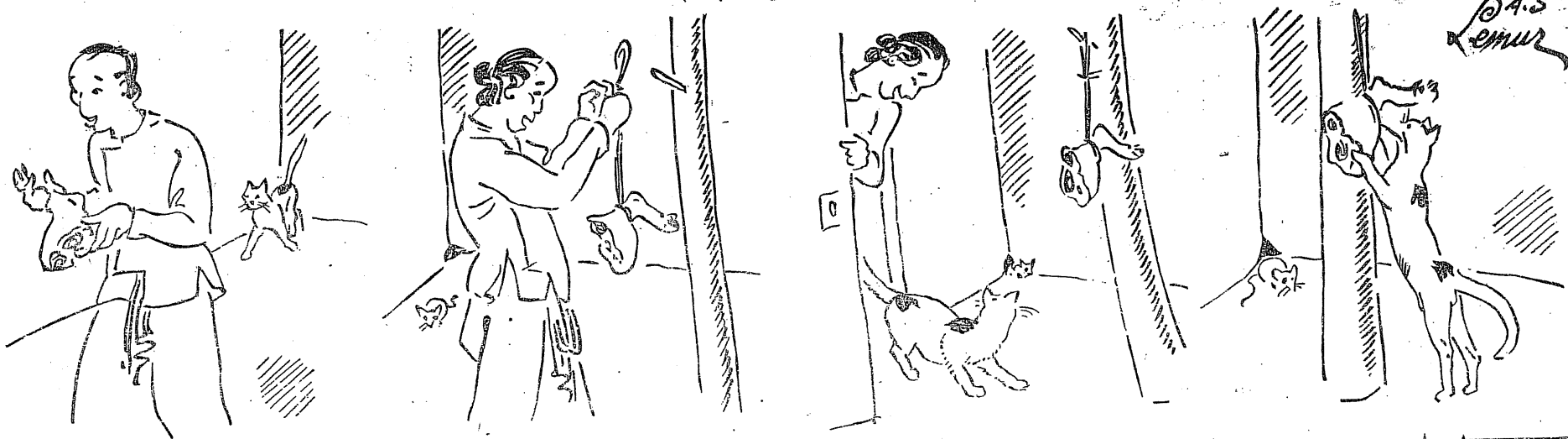
GIÁ BÁO

Trong nước, Ngoại quốc
Pháp và thuộc địa

Một năm... 3p.00 6p.50
Sáu tháng... 1p.60 3p.50

BÀI HÁT CHÚ KHỜ

(Điệu ngũ diêm)



Chú khờ có cái đầu heo Mau lấy lát chú treo vào phòng

Rồi mang rớt mần vào trong Chắc con chuột hết mong đường sù

Truyện Khoa-học với Lý Toét

CÁI XUÂN CỦA LÝ TOÉT

Nhân về quê chơi, tiện đường mình rẽ vào mừng tuổi Lý-Toét. Thấy pháo của cụ Lý Cự đón khách, cứ « si sục » như bắt đắc dĩ phải nổ, mình chợt nhớ ra: ngày hôm đó là ngày « sát chủ ». Mình vội lên tiếng: « Năm mới chúc cụ Lý danh tiếng lẫy lừng bằng năm, bằng mười năm ngoái ».

Lý-Toét tươi nét mặt, chúc lại mình những gì, nào mình có để ý nghe: mình chỉ mãi nhìn cái đầu mũi sư tử đỏ gay đỏ gắt của chủ nhà với cái bộ râu chồi sè của lão nó cứ chĩa tua tủa ra đâm sác pháo mà sủa sủa hoài. Ai đã biết tính lão, tất nhiên cũng phải biết lão trả lời lúng-túng chỉ vì óc lão đang mắng pháo: Ông chỉ đem mỳ để trả thù những thằng sỏ vào mừng tuổi ông hôm nay thôi; chứ chàng thứ mười ba đây có ý ấy đâu, mỳ lại sỏ ông « phỏng », mỳ lại muốn tán sác « phỏng »?

Thế rồi, chủ, khách vào ngồi, câu truyện ngày xuân lão kéo ra, nghe « vui như tết », mà nhất lại không gặp « ông khách sỏ » nào đến làm đứt quãng cả. Lão nói mãi, rồi đột nhiên tắc lưỡi, quét ngược bộ râu lên, hỏi tôi ra vẻ ngạc nhiên.

— À, thế nào trong cuộc nghênh đón chúa xuân, ông đi đâu? để anh em chờ đợi mãi. Đối với tân xuân, ông hững hờ thế thực đáng trách.

— Đáng trách hay không đáng trách, câu truyện đó sau này ta sẽ nói. Còn trách tôi hững-hờ với xuân thì khi quá. « Xuân đến, xuân đi, xuân có mãi » cơ mà, đón với rước làm gì?

— Nhưng mỗi năm mới có một lần xuân, nên ta mới « chơi xuân kéo hết xuân đi » chứ?... À, mà xuân đến, rồi xuân cứ ở lì mãi thì hay nhỉ. Các nhà khoa học cho là có thể được lắm chứ.

Lý-Toét nghiêm nét mặt, chĩa bộ râu lên tựa mấy trăm cái súng như dọa mình: « nói hay chết ».

— Đề tôi giảng qua cụ nghe: cụ nhắm mắt lại xem nào, nhắm vào cơ mà.

— Ừ, thì nhắm.

— Nhắm kỹ vào.

— Ừ, thì nhắm kỹ.

— Thế ngoài cửa, bên cạnh cây cau có giắt giấy đỏ kia, cụ thấy cái gì?... Ở kia, cụ nhắm mắt vào mà nói chứ.

— Rõ kh... ấy chết, phỉ phui. Nhắm mắt vào còn trông thấy gì nữa mà hỏi.

— Thôi, mở ra. Bên cạnh cây cau có cái giấy gói pháo. Thế là nhờ có ánh sáng nên mình mới thấy được mọi vật. Vì thế mà trong tối ta chẳng trông thấy gì cả.

— Có khi có chứ: con ma chơi là gì.

— Ấy thế là nhờ ánh sáng con ma chơi.

— Ừ nhỉ. Phải, có ánh sáng ta mới trông thấy mọi vật.

— Mà ánh sáng từ cái giấy pháo, từ cây cau, hay từ con ma chơi không phải đột nhiên đến ngay con mắt ta được. Tất nhiên nó phải chạy.

— Thì hẳn rồi, đến người cũng còn phải chạy nữa là.

— Nếu nó chạy thì ở gần các vật kia, ta trông thấy các vật đó trước, mà ta càng ở xa bao nhiêu, ta càng trông thấy sáng bấy nhiêu, có phải không?

— Thì hẳn thế chứ lì.

— Cụ lý biết lý sự lắm.

— Chẳng thế lại chiêm được cái ngôi lý trưởng.

— Phải. Thế cụ lại uống cốc rượu này xem nào.

— Cốc không có rượu uống gì. Chén ông hãy còn, ông uống đi, mẹ dĩ nhà tôi nó bảo uống ít chứ, còn để thiết khách.

— Không. Cụ không hiểu, tuy chén rồng, cụ cứ việc đề lên miệng, làm bộ như uống.

— Này thì uống vờ, rõ làm trò lắm.

— Ấy đấy, lúc miệng chén chạm vào môi cụ thì tôi chưa trông thấy nó chạm.

— Ông nói gì, sao lại không thấy?

— Vì ánh sáng chưa chạy đến mặt tôi.

— Ừ nhỉ.

— Nếu có người đứng trước tôi, tất người ấy thấy chén chạm môi trước tôi.

— Phải, phải tôi hiểu rồi.

— Nếu người ấy vừa nhìn thấy chén chạm, liền chạy là tới chỗ tôi nhanh hơn ánh sáng, tất nhiên khi ánh sáng đến, anh ta sẽ thấy chén chạm môi lần nữa.

— Ấu, thần tình nhỉ! Như họ vừa đem biểu cái thủ lợn, tôi vùng chạy đi nhanh hơn ánh sáng, rồi đứng lại nhìn, tất thấy họ biểu cái thủ lợn lần nữa đấy nhỉ?!

— Phải. Cụ thông minh lắm. Từ ngôi lý-trưởng rất đáng tiếc... Nếu cụ cứ ù té chạy như vậy càng ngày càng xa thì cụ có thể thấy cụ lấy đến hàng trăm nghìn vợ.

— Ấy chết! ông nói nhỏ chứ.

— Nếu cụ chạy nhanh bằng ánh sáng, mà cứ vừa ngoai cổ lại vừa chạy mãi, tất nhiên cụ cứ thấy cái thủ lợn ấy mãi.

— Thì lẽ tất phải thế.

— Ấy, cảnh xuân này, nếu cụ muốn có mãi mãi, thì cụ cũng chỉ việc chạy nhanh như ánh sáng. Lúc nào ngoai cổ lại cũ cũng thấy cái xuân ấy mãi.

— Chả hoài hơi, xuân này vui về kém xuân xưa nhiều, chạy được củ thủy tiên, cái chân giò, bánh pháo, chai rượu... đã rất đỏ cả mũi, thì còn thú nổi gì nữa. Chỉ cái xuân về mấy chục năm trước, hai vợ chồng son, vui biết bao!

— Có gì. Cái cảnh ấy bây giờ ánh sáng đang đưa đi, cụ muốn lại nhìn

thấy đến mấy trăm, mấy nghìn lượt nữa cũng được. Chỉ có chạy đuổi cho kịp quang ảnh sáng ấy thôi.

— Thế chạy nhanh, quả có gặp cái cảnh ấy thực không?

— Gặp hẳn chứ. Cụ sẽ thấy cụ và cụ bà, như đi xem chớp bóng vậy.

— Chớp bóng, tôi không thích, mình lại thấy mình với vợ trẻ của mình thì còn thú gì nữa. Tôi còn nhớ cái đêm 29 tết năm cưới nhà tôi, hai vợ chồng cùng nhau nấu bánh trưng, lòng xuân phơi phơi không thể nói được. Giã chạy đuổi kịp cái cảnh ấy, tôi lại truyện trò với vợ mới cưới của tôi, thì cái « tối » kia nó đánh cái « tối » nay đến vỡ đầu mất. Nếu được thì ông bảo nên để mẹ đi nó ở nhà hay cho nó đi theo.

— Thế là cụ không hiểu cái cảnh sẽ được gặp ấy rồi. Nó chỉ là cái hình ảnh, nó như cái bóng, nó như cái cảnh thấy trong ống dòm, như ông giảng dưới nước, « nhìn thì thấy, lấy không được », cụ thò tay mò thế nào được.

— Chỉ có con mắt thấy xuân, thì xuân nổi gì. Hồng, khoa học cho không tới cái xuân ấy, tôi cũng đến chịu.

Đến đây mình ngăn người không biết nói sao, nghĩ mãi mới hiểu cái xuân của lý Toét: Phải xuân cả mắt, cả mũi, cả chân tay, phải xuân cả đến cái... giác quan thứ sáu nữa.

(Còn nữa)

Chàng thứ XIII

BÁC-SỸ NGUYỄN-VĂN-LUYỀN

8, Rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ CON TRẺ

số 8, phố Đường-Thành — Hanoi
(Đường Cửa-dông sau phố Xe-Điêu)

THUỐC LẬU HỒNG - KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thay có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chỉ em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tim-la phát hạch lên soài, nóng rét lở loét quy-đầu đau, xương, rất thịt, rức đầu, nổi mề-day, ra mào gà, hoa-khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thiệp đến tận nơi.

HỒNG - KHÊ ĐƯỢC - PHÒNG

38, Route de Hué (sẽ cửa chợ Hôm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ích-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-định — Xuân-Hải 5, Rue Lac-son, Sơn-tây — Phúc-Long 12, Cordonnier, Hai-duong — Bát Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát Tiên, Paul Bert, Hué — Bát Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nhà-trang — Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương lượng.

PHẦN THƯỞNG CHO NGƯỜI ĐỌC PHONG-HÓA

Phân người đọc Phong-Hóa, nhất là số MÙA XUÂN vừa rồi, sự hay dở, không cần nói chắc đã thừa biết. Vậy nay vì tri-âm Phong-Hóa nên có một phần thưởng cùng xuất bản ngày Xuân, cam đoan rằng không có cái gì lạ lùng đặc sắc bằng một cuốn SÁCH MÙA XUÂN của Nhật-Nam Thư Quán năm nay (vì chẳng những rằng có 5 TỜ TRANH TO khổ rộng 22x30 in màu để treo chơi mà về văn-chương thời chưa có cuốn Sách Mùa Xuân nào được như vậy). Có các bài mới của các tay danh-sỹ, như: L. T. Tô, Phan-Khôi, Nhung T. ... Cuồng-Sỹ, Nam - Hồng Tú, Hoàng-T. ... Tr. K. ... v. v. CHÀNG NHỮNG THỂ LẠI CÒN 3 CHUYỆN TIỂU THUYẾT ĐẶC SẮC. Phần thưởng này có một cuốn Sách Mùa Xuân một bức vẽ truyền thần đặc biệt, một chai thuốc trừ Lao và một hộp thuốc bổ thần, để tặng cho những người nào kể được rõ có bao nhiêu thứ sách của Nhật-Nam đã xuất-bản, cuốn nào tái-bản đến mấy lần (cuốn nào có ích về phương-diện nào hoặc cuốn nào có hại). Ai muốn dự cuộc này nên gửi ngay thơ và tem về bản-hiệu mà lấy list các sách. AI KHÔNG MUỐN DỰ THÍ MÀ CỨNG MUỐN CÓ SÁCH XEM THỜI LẠI MUA TẠI BẢN-HIỆU HOẶC Ở ĐẠI LÝ CÁC TỈNH. GIÁ 0\$30. Ở xa mua gửi tiền trước thì thêm cước 0\$0. Ctre Rt. hết 0\$65. Thơ và mandat để cho nhà xuất-bản như vậy: NHẬT-NAM, ẤN, THƯ, HỌA QUÁN DƯỢC-PHONG, 104 HÀNG GAI HÀ NỘI. Sách Mùa Xuân sắp hết, có lẽ phải tái-bản vì không ần lãi, cốt để độc-giả chú ý đến Bản-hiệu.



Thuốc lá Phalene tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì thuốc ngon và thơm, hút không ráo cổ.

Ai trữ được 50 bao không thuốc lá hiện CÓN BUỐM mang lại nhà Nam-Long số 30 phố hàng Buồm đổi lấy một cuốn lịch tàu rất đẹp.

DÔNG-CHU LIỆT-QUỐC

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Toàn bộ ba quyền
Một nghìn rưỡi trang

Giá bán mỗi quyền. 1 \$ 00
Toàn bộ ba quyền 2. 70
Cước gởi một quyền. 0. 25
Cước gởi ba quyền 0. 52

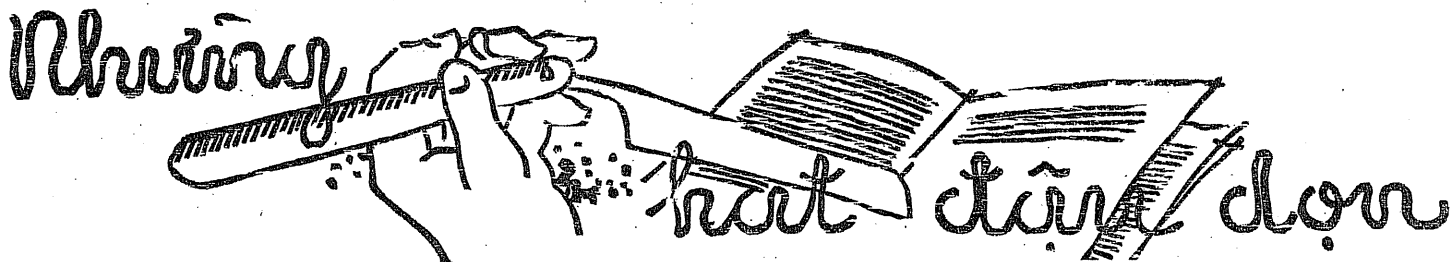
Ai gởi liền mua từ nay đến 31 Mars 1934 sẽ được giảm giá 10%.

HỎI TẠI :

Nhà in TRUNG - BẮC TÂN - VĂN
HANOI — 61-63 Rue du Coton — HANOI

Cần mua cò tem, con niêm Đông-Dương dùng rồi và còn rõ, giá tính phải chăng.

Do nơi M. DUPICHAUD,
Trésor Phnom-Penh Cambodge.



Xuân... xuân!

Trích trong « Tân-văn tiểu-thuyết » (Tập mà xuân) của Lê-quang-Thiệp:

Xuân đi, xuân lại, xuân trải hết bốn mùa thay đổi xuân lại là xuân.

Xuân mà trải hết bốn mùa thay đổi, thì chắc là có bốn thứ xuân: xuân xuân, xuân hạ, xuân thu và xuân đông. Rồi sau chắc nó đổi ra... xuân xuân!

Vi hiểm?

Cũng trong tập văn ấy:

Tuổi thanh-niên là quý, quý vì nó hiểm chẳng có nhiều.

Thế thì chắc tuổi già, sở dĩ không quý, là vì nó có nhiều. (Mà câu văn ngô nghê của ông Lê - quang - Thiệp cũng là của hiểm đấy, nhưng đồ ai thấy được nó quý ở cho nào).

Đi mũi toét mồm.

Cũng trong « tập mùa xuân », bài « bông hải đường ».

Nàng tìm hồi lâu được bông đẹp nhất, bèn ngắt rồi chạy vào đi vào mũi Vân-Minh.

Tội nghiệp cho Vân-Minh quá! Còn gì là mũi!

Đi hoa vào mũi Vân-Minh rồi:

Nàng đến bên cây đào, tay vừa nhặt những chiếc lá héo vừa trông Vân-

Minh mà toét miệng ra cười.

Chắc hẳn cái cười ấy tinh lắm!

Ném vào đâu?

Cũng trong tập văn ấy:

... sau khi đã ném theo một ý nghĩ cuối cùng để tiễn năm cũ đi.

Ý ném vào đâu? Chắc là ném vào sọt rác.

Đổ cả Tân-Niên.

Cũng trong bài ấy (của Tân-Niên)

Cùng một lúc với năm cũ thở hắt ra lần cuối cùng, những cái ảo mộng bất tử của người ta ở đâu cũng rập rập sọ nhau kéo đến.

Mong rằng chính ông Tân-Niên thở hắt ra lần cuối cùng!

Nhưng chưa!

Than ôi, ông Tân-Niên lại còn thở ra lần nữa:

... sự cảm giác muốn ném con mắt về năm vừa qua. . .

Ném con mắt của sự cảm giác về năm vừa qua? Thật khó mà hiểu là cái quái quỷ gì. Họa chẳng người ta chỉ có ném « tập mùa xuân » vào sọt giấy!

Một cái sáng kiến!

Trong tập « Tuổi xuân » của Tiên-Phong-Vân-Đoàn:

Cũng giống như thanh-niên Phởphở thế kỷ thứ 18 mà người ta gọi là « bệnh thời đại » (mal du siècle):

Thì ra trước kia các nhà văn-sĩ Pháp vẫn tưởng nhầm « bệnh thời đại » là của thế-kỷ 19. Nay nhờ ông Tân-Triều mà ta biết được một cái nhân-lý mới. Thật là một cái sáng-kiến của Tầm-Triều.

Nó là cái gì?

Cũng trong tập văn ấy, câu mở đầu bài « một năm mới của phụ-nữ »:

Nó cũ mà hóa ra mới! Nó cũ vì nó là một vấn-đề nhai đi nhai lại bao lần trên các báo. Nó mới là vì nó vẫn đứng trong phạm-vi lý-luận, nó chưa có thực hành.

Nó là cái gì? Nó là năm mới hay là phụ-nữ? Mà nó đã bị nhai đi nhai lại, thế thì nó không phải là phụ-nữ, mà cũng không phải là năm mới. Thế thì nó là cái gì mà lại đứng trong phạm-vi lý luận? Cho đến lúc nó có thực hành người ta vẫn chưa biết nó là cái quái quỷ gì!

Một bài văn mà câu mở đầu bí mật như thế, thì có thành cũng không dám đọc nốt.

Đánh hay gãy.

Trong tiểu-thuyết « Sao Nam » của tập văn ấy:

Sao Nam ngồi trước cái dương-cầm gãy đàn.

Tác-giả dễ không biết dương-cầm là cái đàn gì? Vì nói gãy dương-cầm thời chẳng khác gì nói kéo sáo, thổi nhị và tác-giả vẽ vắn.

Nhát dao cạo
Hàn lâm đài. . . đậu

Cải chính.

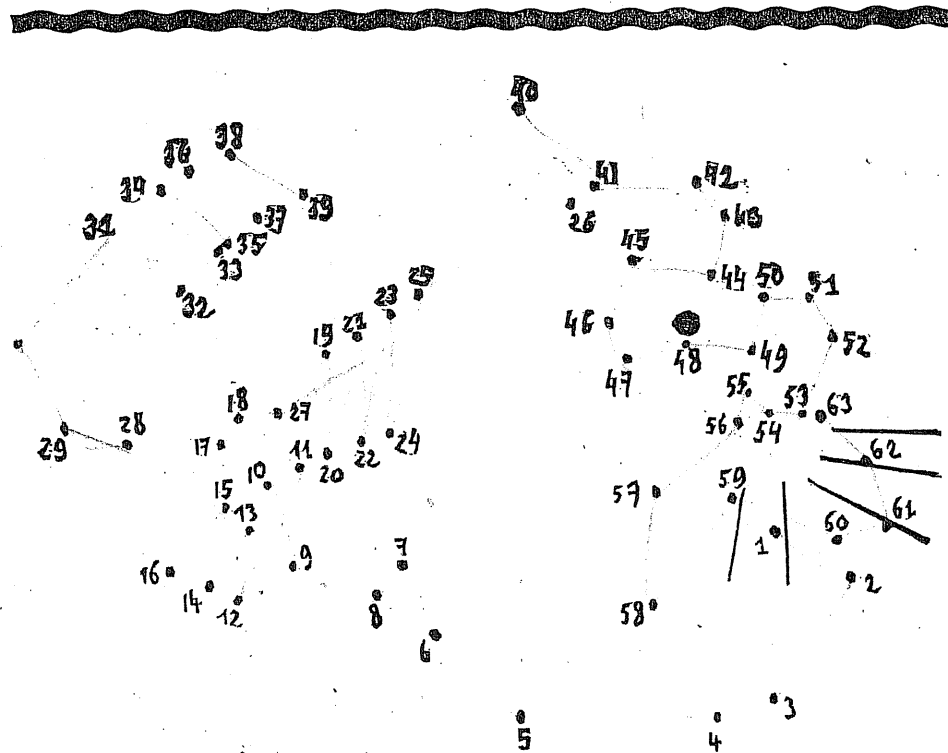
Số trước vì thợ nhà in về quê ăn tết ra chậm nên vội quá có sếp làm mấy chữ trong mục VẼ-ĐẸP vậy nay cải chính.

Cột thứ ba... Đôi giày gót cao, e nó chẳng hề tiêu - biểu cho sự lãng-mạn dâm-ô... Xin đọc là: ... Đôi giày gót cao, nó chẳng hề tiêu-biểu cho sự lãng-mạn dâm-ô.

Cột thứ tư... Áo mặc phải ăn với người, phải có đường lối văn-minh... xin đọc là... đường lối phân-minh... cho đúng nghĩa.

Hú vía, ông Hàn-đãi-Đậu chưa nhặt đến.

Kỳ sau bức tranh trang đầu sẽ in hai màu



Các bạn cứ cầm bút chỉ đi từ số 1 đến 2, 2 đến 3, 3 đến 4, cứ thế mãi đến cho con số 63 thì hết. Các bạn sẽ thấy một người rất quen của các bạn cười ra mắt các bạn.

KIỀU NHÀ LỐI TỐI TÂN

Về kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. Bản-số đã vẽ được 225 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-số xem đủ 225 cái kiểu đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà sinh đẹp hơn hết. — Tính giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-số trong 16 năm nay.

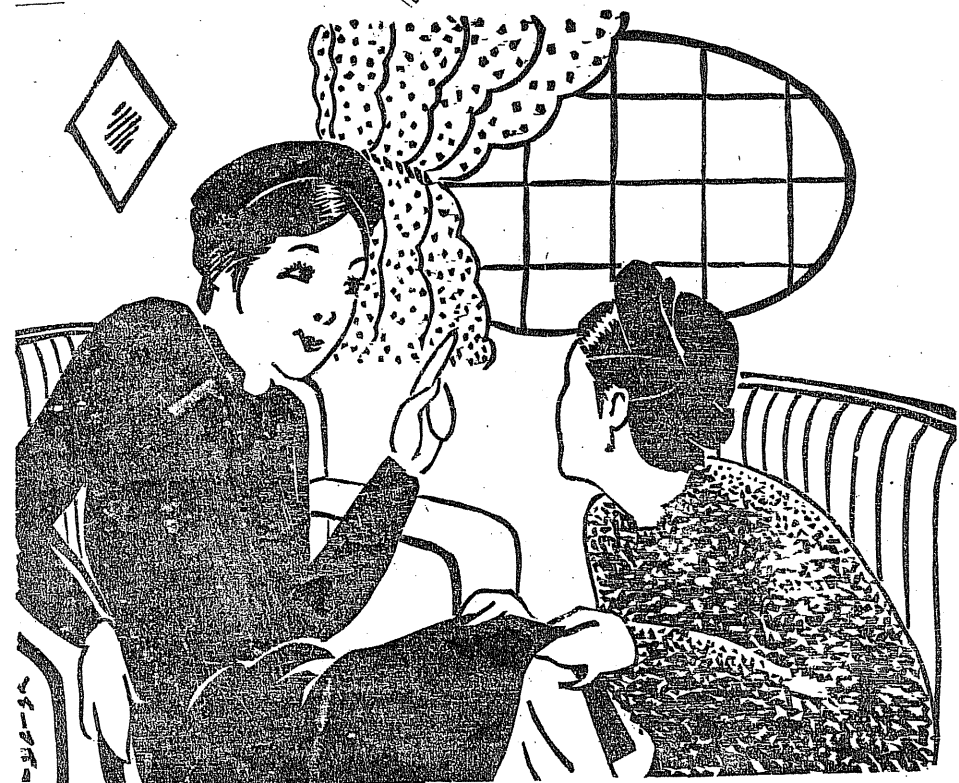
NHUẬN - ỚC

168, Rue Lê-Lợi — HANOI (Gần trường Thê-dục)

TOUT POUR ARCHITECTURE

MỘT CÁCH LÀM CHO NGƯỜI MẠNH KHỎE LUÔN

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, biết đói, tức là trong người mạnh khỏe, vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu, hay là nôn ợ, đầy hơi, đau tức đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ Gastrol 0\$40 ở hiệu thuốc tây VŨ-ĐỒ-THİN pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ tạng người Annam, rất bổ cho bộ tiêu hóa, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.



CÂU CHUYỆN MỸ-ĐÀM CỦA HAI CÔ HIẾU-NỮ

Cô Thanh : Cái áo nhung chị mặc sao trông đen và đẹp thế? Em định mua một cái như của chị mà không biết cách chọn nhung thế nào cho khỏi nhầm.

Cô Hương : Mua nhung khó lắm nếu xem mặt phải thì hay nhầm. Phải xem mặt trái thấy nhỏ mặt và đen mới thực là nhung tốt.

— Thế còn mép gì ?

— Nếu mua nhung mà xem mép lại càng nhầm nữa, vì bất cứ nhung xấu hay tốt người ta muốn dẹt mép gì cũng được.

— Nhung này chị mua ở đâu ?

— Ở mấy hiệu Bombay và các hàng bán tơ lụa ở phố hàng Ngang, hàng Đào đều có bán cả. Song có một điều cần nên nhớ kỹ là khi đến mua thì phải hỏi thử nhung nào của hiệu MATIN mới thực là nhung tốt.

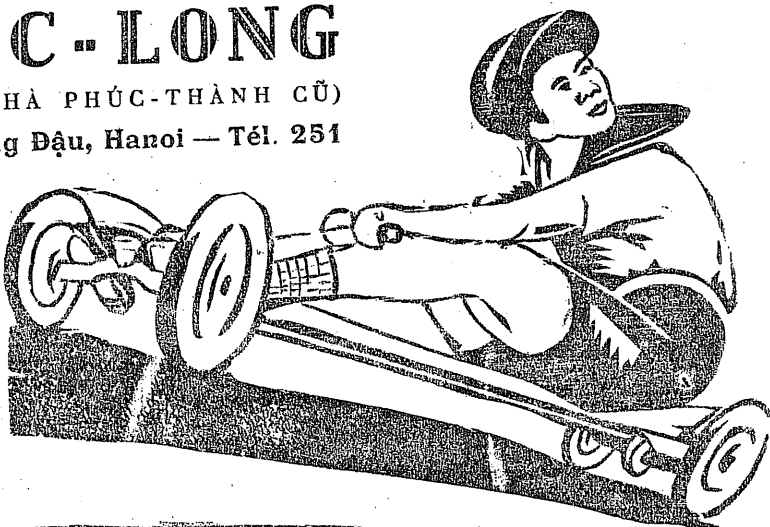
Hỡi ai cùng bạn má hồng !
« MATIN nhưng tốt » mua dùng thử xem !!!
Hàng toàn tơ, rất đen, chặt tuyệt.

Mặc đã sang lại đẹp lại bền.
Mịn-máng là về thuyền-quyên !
THANH HƯƠNG xữ-nữ.

BÁN TẠI NHÀ ĐÓNG ĐỒ GỖ CÁC KIỂU TÂN THỜI
PHUC - LONG

(TỨC LÀ NHÀ PHÚC-THÀNH CŨ)
43, Phố hàng Đậu, Hanoi — Tél. 251

Chỉ có : 3\$ 50
mà có thể làm
cho trẻ con
được mạnh mẽ,
chân tay cứng
cáp, tinh thần
sảng khoái tức là
mua một cái xe
AUTOFORT
(là một thứ đồ
chơi thể thao).



MUA BUÔN TỪ 10 CÁI TRỞ LÊN CÓ GIÁ RIÊNG

Gecko

LA MEILLEURE DES PEINTURES

BÁN KHẮP CÔI ĐÔNG-PHÁP

MUA BUÔN XIN HỎI TẠI :

Hanoi : 53, Rue de la Citadelle

Saigon : 29, Rue Sabourain

Pnom Penh : 4, Rue Ohier

VIỄN-ĐÔNG TÔN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN
Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lăng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đăng-bạ Hanoi số 419

Tổng - cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giấy nói số 392
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giấy nói số 1099

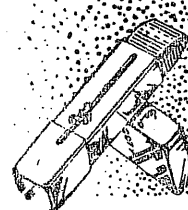
GIÚP NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG FÉVRIER 1934

Mở ngày, thứ ba 27 Février 1934 ở sở Tổng-Cục tại Hanoi do ông Long, Quản-Lý hội chủ tọa, ông Vircondelet và ông Nguyễn-văn-Bảng dự tọa, cùng trước mặt quan Kiểm-Duyệt các hội tư-bản Trung-Bắc lưỡng kỳ của Chính-phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng: 5.000\$	2.021	Phiếu này chưa có ai mua
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 \$	463	Mme Trần-thị-Hiệp, N° 101, Quai Belgique, Saigon Trúng lĩnh về 1 000 \$
	3.463	M. Nguyễn-văn-Lam, Chanffeur, N° 254, Rue Paul Blanchy, Saigon Trúng lĩnh về 1000 \$
	6.463 ^A	M. Nguyễn-văn-Trương, N° 122, Ruelle d'Arras, Saigon Trúng lĩnh về 500 \$
	6.463 ^B	M. Nguyễn-duy-Hoan, N° 13, Rue de la Chaux, Hanoi Trúng lĩnh về 500 \$
Lần mở thứ ba khỏi phai đồng tiền	1.764 ^A	Mme Vũ-thị-Nghĩa, Rue Bourret, Hanoi Được lĩnh phiếu miễn trừ 502 \$, có thể bán lại ngay lấy 257 \$
	1.764 ^B	Phiếu này chưa đóng tiền tháng không được miễn trừ.
	4.764	Mlle Jeanne Mogenet, N° 13, Rue Jeanne Duclos, Saigon Được lĩnh phiếu miễn trừ 1.000 \$ có thể bán lại ngay lấy 508 \$.

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ sáu 30 Mars 1934, hồi 8 giờ sáng tại sở Quản-lý ở Saigon số 68, Boulevard Charner, Saigon
Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Mars 1934 định là 5.000 \$.



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN RONDON & CO LTD 21, RUE JULES FERRY, HANOI 18, BÉ ĐÔNG-KHÁNH HANOI

Nếu khi ngứa mắt, hay mắt đỏ, mà giở lấy hai giọt thuốc đau mắt **COLLYRE JAUNE** của bác-sĩ CAZAUX vào mắt, như hình theo đây thì tự khắc tránh khỏi được bệnh đau mắt



Nhà nào cũng cần phải trữ sẵn một lọ thuốc đau mắt **COLLYRE JAUNE** của bác-sĩ CAZAUX

Chớ mua lầm những thứ thuốc giả hiệu, chẳng ăn thua gì, lại nguy hiểm nữa.



Thuốc đau mắt

COLLYRE JAUNE

của bác-sĩ CAZAUX

có bán ở các hiệu bào - chế lớn, và ở hiệu

CHASSAGNE

59, Rue Paul - Berl, HANOI

BROUSMICHE

36, Boulevard Paul Bert, HAIPHONG

PHỤ - TRƯỞNG PHONG - HÓA

Số 87 ngày 2 Mars 1934



CON CHIM XANH

CỦA

ĐOÀN PHÚ TỬ



TỰ-LỰC
VĂN-ĐOÀN

ANNAM XUẤT-BẢN CỤC ẤN-HANH

1, Boulevard Carnot, Hanoi

Mỗi TẬP : 3 xu

To 95.646

<https://tieu.lun.hopto.org>

MŨI FEUTRE
HIỆU

JIB
J. BASSET

tuy rằng
"già rề"
kiểu mới
mùi đẹp
mà vẫn
làm tự như mấy thứ feutre thật đắt

JIB CÁC HIỆU MŨI TỎ
ĐIỀU CÓ BẠN CÀ

CON CHIM XANH

Hài kịch, một hồi

NHÂN-VẬT: THÚY

LÂM

TUYẾT-HỒ

Một căn phòng ở Hà Nội, của một bọn thiếu niên ở chung dụng. Đồ đạc bừa bãi... Trong cùng có hai cửa sổ trông ra đường. Bên cạnh một cửa sổ, chút lửa tàn đang âm-ỉ cháy trong lò sưởi...

Tối hôm ba mươi tết, vào khoảng 7 giờ rưỡi, trong phòng đã tối mà chưa lên đèn. Một chút ánh sáng đỏ hồng, chiếu từ lò sưởi ra, lơ mờ, phảng phất. Có bóng người thấp thoáng trước lò sưởi và trước cửa sổ. Bên ngoài, trời thăm thẳm tối, có vẻ âm ướt như mưa bụi.

Lớp thứ nhất

THÚY, LÂM.

(Lâm ngồi trước lò sưởi, hút thuốc lá. Thúi đi lại trong phòng, cũng hút thuốc. Hai cái chằm dò lấp lóe trong bóng tối lơ mờ... Một lát)

LÂM — Thúi, lấy hộ mẩu nến ở bàn.

THÚY — Để làm gì?

LÂM — Để thấp lên cho sáng sửa một chút chữ. Mãi nói truyện quên cả đèn dóm. đề nhà tối om om...

THÚY — (đi lấy nến, bỗng quay lại nhìn Lâm, rồi đứng im) Ồ, anh Lâm, anh ngồi yên, đừng động dậy... cứ ngồi như trước... Ồ, thú quá, Lâm ạ. Cái lò sưởi đỏ hồng... cái bóng

đen lù lù ở trước cửa lò... điều thuốc lá lập lõe... chung quanh tối lờ mờ... Ồ, thích quá... Ồ, tôi nhớ, đã lâu lắm, có một lần, tôi đã được trông thấy cái cảnh-tượng này, y như thế này, không khác một ly... Lại cũng cái cửa sổ tim tím ở bên phải... Ừ, có đến ba, bốn năm rồi, một người bạn tôi cũng ngồi hút thuốc trước cửa lò, tôi cũng đương cầm màu nền... cũng y như lúc này... Đều yên, tôi nhớ... (Một lát) Ồ, sao lại có cái giấy phứt sung sướng như thế này nhỉ?... Tôi không bay nghĩ đến những ngày đã qua, thế mà vừa rồi, cả một quãng đời năm xưa bật lên rất rõ rệt... làm cho tôi có một cái cảm giác vui thích không biết chừng nào. Anh thử sờ xem, quả tim tôi đập dữ dội không!

LÂM — Chắc cái quãng đời ấy êm đẹp lắm.

THÚY — Không, thế mới lạ chứ. Anh tính, tôi thì còn làm gì có một quãng đời êm đẹp bao giờ... Cái màu quá khứ, tôi vừa trông thấy, nó cũng buồn khổ như thường, tôi chẳng muốn ôn lại làm gì. Thực tôi cũng không hiểu tại sao vừa rồi tôi thấy sung sướng quá. Cái sung sướng bỗng nhiên, ngắn ngủi nhưng đầy đủ lắm, anh ạ. Sau cái giây lát hạnh-phúc này, tôi có thể chết ngay được rồi, không còn ăn hận gì nữa...
LÂM (bật cười) — Điện đây à, Thúy? Vừa thấy được sung sướng, tại đã muốn chết ngay...

THÚY — Anh không hiểu...

LÂM — Có lẽ tôi không hiểu thực. Nhưng tôi cũng không muốn hiểu như anh, vì mai là ngày tết, chắc nữa đã giao thừa, tôi chẳng muốn chết tí nào cả. Hãy cứ sống nốt đêm nay, sáng mai dậy, đời lại không đẹp hơn sắc pháo hồng...

THÚY (cười sáng sủa) — Anh tưởng tôi đòi tự-vẫn đấy ư? Thật là anh điên, chứ không phải tôi! Anh điên thật đấy, anh Lâm ạ. Anh sợ tôi tự-vẫn? Hà, hà, thú quá... (cười lớn)... Muốn tôi tự-vẫn, anh hãy đợi ngày nào ở trên đời không còn một người con gái nào có nhan sắc, không còn một con chim nào bay hót trên cây, không còn một bông hoa nào thơm ngào-ngạt trong cái vườn tạo-hóa này nữa. Cái ngày đó, họa chăng tôi mới tự-vẫn, nếu không còn một điều thuốc lá nào để hút cho quên. Nhưng chắc không bao giờ Thúy chết cả, vì bao giờ cũng có Lâm là kho thuốc lá của Thúy, cái kho vô tận, bao giờ cũng sẵn...

LÂM (cũng cười) — Mà nhất là bây giờ, vì từ nay anh đã hút của tôi mất năm điều rồi.

THÚY — Và bây giờ lại xin anh điều nữa! (Lâm đưa thuốc) Tốt quá! Thôi, Lâm đừng về quê nữa nhé, ở đây với tôi, rồi mai về xong nhà một thể. Ở đây cho Thúy hút thuốc chung với.

LÂM (giật mình) — Chết chửa, suýt nữa quên đấy. Hơn 7 giờ rồi mà chưa vẽ, thì có vô lý không? Nói truyện nhảm mải, khuya quá, không biết còn xe không...



THÚY (thấp nền để trên mặt lò sưởi). — Thôi, đừng về nữa, Lâm ạ. ở đây cho vui. Việc gì cứ phải về nhà mới ăn tết được? Ở đâu chẳng có đêm giao-thừa? Ở đâu không có ngày nguyên-dán? Anh tưởng ở trong cái phòng nhỏ hẹp này, cái xuân mới nó không thêm vào hay sao? Anh ở đây mà xem, sáng mai tất cả Hanoi, ở bên ngoài cái cửa sổ kia, sẽ đầy ngập những sắc pháo đỏ, và những đôi má ửng hồng. Ở trong cái phòng con này cũng sẽ thấy cái vui ngày tết như mọi nơi, há tất phải về quê.

LÂM — Anh nói như một người không bao giờ có gia đình, không biết cái thú xum họp bôm đầu năm...

(Thúy mở gói đồ của Lâm, lấy hai gói thuốc lá, một ít kẹo, một ít hạt dưa...)

LÂM. — Không ai diên rồ như anh. Đêm ba mươi tết, một mình nằm suông trong gian buồng chống. Đến một tháng nhỏ cũng không có mà sai.

THÚY. — Có hề gì, cái đó? Vả lại, càng quạnh hiu, càng thú, chứ sao? Đêm ba mươi tết, nó có cái thì vị huyền bí, và mỉa mai lắm, nếu không sống một cách phóng-lãng, vị tất đã cảm thấy được. Tôi chắc cái đêm hôm nay của tôi nó sẽ dồi dào nhiều cảm-giác và cảm-tình mới lạ. Thú lắm, tôi thấy sắp được sống một đêm lạ lùng chưa bao giờ có.

LÂM. — *(Dùng dũa)* Thôi, tôi cũng không ép anh nữa. Nhưng trong mấy hôm tết, nếu buồn, về quê tôi chơi, rồi ta đánh tổ-tôm, đánh cờ nhè? Tôi về... *(ôm gói bánh, kẹo, rượu ngọt, pháo,... Bật tay Thúy)*. Mong một về chơi, nhè? *(Thúy lặng im)* Thế bao giờ về?

THÚY. — *(Mím cười)* Tất nhiên là bao giờ hết thuốc lá, và hết kẹo...

LÂM. — À, tôi có hai chai rượu ngọt, anh giữ lấy một chai. Anisette hay Cacao?

THÚY. — Ủ, anh đề cho tôi chai Anisette. *(Lâm đưa chai rượu)* Ô, anh Lâm từ tế quả. *(Thúy bắt tay Lâm. Lâm đi ra.)*

* * *

Lớp thứ hai

THÚY (một mình)

(Thúy bày những kẹo, mứt, rượu lên một cái bàn con kê gần cửa sổ. Trịnh trọng cầm một cây nến trên miệng một cái chui không. Vừa xếp dọn vừa nói một mình).

THÚY. — Chai Anisette để bên này... cây nến để bên này... thế! Kẹo để đây *(nắm một cái kẹo)* Ô, ngon lạ! Từ bé không được ăn cái kẹo nào ngon bằng! Ăn kẹo thì phải hút thuốc, mà thuốc Camel mới ngon, phải đây *(bóc gói Camel, châm một điếu)*, ừ, có thể chứ, tôi gì tét nhất lại đi hút Job! *(Nhìn khói thuốc bay)* Ô, suýt nữa quên... *(chạy đi lấy bó hoa violette cắm vào một cái cốc, để giữa bàn, ngắm nghía, một lát)*. Chà! đẹp dữ a! Xem còn thiếu gì nữa không? Chẳng thiếu gì cả,

thật là đầy đủ, tốt tươi, dễ mấy ai đã có được bàn cỗ to hơn nữa! *(Bên ngoài có tiếng pháo nổ, lửa sáng lấp lóe, khói pháo bay vào. Thúy lặng đứng nghe tiếng pháo, và gửi mùi khói thơm)* Cái mùi khói pháo thơm lạ, phải uống cốc rượu thường xuân *(Rót rượu Anisette uống)* Chà! rượu ngon, khói thơm, gió mát, đêm tung bừng, khoái thực! Thế mà chúi vào gia đình, còn là dọn dẹp, còn là lau chùi, còn là lo lắng, đã được ung dung thế này đâu. Người ta thực sung sướng chỉ khi nào một thân một mình không có ai quấy rối. Hút thuốc một mình *(hút thuốc)*, uống rượu một mình *(uống rượu)*, ăn kẹo một mình *(ăn kẹo)*, rồi lại nói truyện một mình, như một thằng diên. Ấy, chỉ hơn người có cái diên. Nếu không diên đã về nhà chú ăn tết, hay đã về nhà anh Lâm. Cũng bởi họ không diên, nên năm, sáu người cùng trọ với mình, họ đã ai về nhà nấy để hưởng..... hưởng cái gì..... cái khổ bận bịu gia đình! Cho cả đến tháng nhỏ nó cũng thấy cái ngứa về ăn tết nhà quê với kỳ cho chứ!

(Cười lớn, rồi đi nên gói trong phòng có vẻ khoan khoái lắm. Một lát, bắc ghế ngồi cạnh bàn, lại rót rượu uống, lại ăn kẹo, lại hút thuốc lá. Cây nến cháy cụt dần. Thúy ngồi trông cây nến mà ngáp. Bỗng ngoài đường lại có tiếng pháo.)

À, ta đi dạo phố chốc lát, ngồi một mình mãi cũng chán, kẹo mứt để dành đến giao-thừa. Phải đây, ra đi xem hàng phố người ta làm gì trong cái giờ vui sướng này. Họ đốt pháo dư quá, nhưng không biết lòng họ có vui như pháo không? Chưa chắc... Nhưng ít ra, họ cũng thấy âm ập, đông đủ, không trơ trọi, cô đơn. Dầu họ không sướng họ cũng tưởng là họ sướng, thế cũng đủ rồi. *(Ra mở một cái cửa sổ khác. Một cái hiện tượng khác hẳn: trong một nhà bên kia phố, cửa mở, quang cảnh rất tung bừng, rất vui vẻ, một gia đình đông đúc. Thúy ngắm nghía, rồi nói)*: Mà có lẽ họ sướng thực: này cha, này con, này anh, này em, kia ông cụ già nua, lại mấy thằng bé con kháu khỉnh, bao nhiêu cái vui em đêm mà xinh đẹp, đủ làm cho cái lòng nguyện vọng trường già... Trường già hay không, cứ biết họ vui sướng là đủ rồi. Còn mình.....

(Thúy bỗng nhiên thở dài, ngồi vật xuống ghế. Một lát, đứng phắt dậy, ra khép cửa sổ) Còn mình trơ trọi, đêm ba mươi tết không có lấy cái miệng thân yêu để mà nhích cho an-ủi! *(Mở cửa định ra đi thì trông thấy đi qua cửa một người đàn ông ôm*

mấy bánh pháo, giắt đũa bé con, cười nói vui vẻ. Thủy thổ dài, rồi đóng cửa lại :) Trong khi mấy nghìn mấy triệu con người đang tìm nhau để xum họp, thì mình bị bỏ quên trong một buồng trọ, còn có công lý nào nữa không? Đứng thui-thủi bên cạnh những sự vui sướng của thiên hạ, không ghen, không tức sao được? (Ném điếu thuốc đang hút vào lò sưởi, rồi đi dần bước trong phòng, hai tay chấp sau lưng). Sao mà nóng bức thế này! (Ra mở cửa sổ) Mấy thằng nhãi con, cũng mỗi thằng bánh pháo, đủ dồn với nhau, sùng sững lắm!

(Tức mình, vào uống một cốc rượu và châm thuốc hút) Sao mà rượu nhạt nhẽo thế này? Thuốc Camel gì mà lại gây gây như mùi mỡ bò? (Ném điếu thuốc vào lò sưởi, sẽ bao Job rồi châm một điếu) Ừ, cái thuốc này còn khá.

(Nhặt một chiếc kẹo đưa lên miệng, sắp ăn thì ở ngoài lại có tiếng pháo nổ rân. Thủy cau mày, vứt kẹo đi, gào lên :)

— Chàng nó làm gì mà đốt pháo lắm thế?

(Lại một nhà khác tiếp tràng pháo khác. Thủy lúc mình ra đóng cửa sổ rất mạnh, rồi vào ngồi bên lò sưởi, hai tay bưng lấy tai, dần dần thì khuỷu tay vào đầu gối, cái đầu nhắm nghiền mắt lại. Tiếng pháo dần dần im, Thủy vươn mình đứng dậy, đi nhặt mấy hánh cũ cho vào lò, rồi trông ngon lửa cháy lem lém. Một lát ra dáng nóng bức, lại ra mở cửa sổ, thì một vùng khói bay tạt vào).

Ờ, cái khói pháo vẫn thơm! Mà sao gió mát lạnh thế này! Giới lại phơi-phơi mưa, dễ chịu quá!

(Dừng hút thuốc một lát rồi quay vào rót rượu uống).

Ban nãy mình điên cuồng thật, thấy người vui mà ghen tức thì lạ lùng quá. Xưa nay mình có nhỏ nhen như thế đâu, mình vẫn mong cho thiên hạ được vui kia mà! Sao mình không sùng sững như họ, họ có cảm mình đâu? Anh Lâm rủ về quê, sao lại không về? Ừ, nghĩ mà đại, về với anh Lâm có phải vui bao nhiêu! Nhất định dỗi ở lại!... Hay là gọi xe về ngay bây giờ? Sao lại không, nhỉ? (Chạy ra cửa lại dừng) Nhưng khuya quá, còn xe nào nó kéo về tận Thanh-trí? Thôi, ra đi dạo phố cho đỡ buồn. (Vào mặc áo, đội mũ, nghĩ thế nào lại cởi cả ra) Mà đi làm gì cho nhọc sức, lại mua thêm cả thực vào mình.

(Đi đi lại lại trong phòng nhiều lần, vừa hút thuốc là một cách giện dữ, hết điếu ấy đến điếu khác. Mỗi một điếu trước lò sưởi, cời than cho có việc. Một lát thổ dài).

Sao đêm dài thế này? Mà cái buồng này sao rộng mênh mông, làm thế nào cho nó hẹp bớt lại?

(Ngồi quay hân mặt vào lò sưởi. Thỉnh thoảng lại thổi vào miệng một điếu đàn. Sau cùng, ngáp dài rồi gục trán vào hai bàn tay, ngồi im lặng...). Một lát có một cái bóng đàn ba gấp ghế ở cửa sổ rồi biến mất. Cửa sẽ mở, cái bóng ấy lách vào: Tuyết Hồ).

* * *

Lớp thứ ba

THÚY, TUYẾT HỒ

(Tuyết Hồ mặc áo nhung bờ quần, ngoài khoác áo lông nhung peluche màu sẫm. Sắc đẹp long lẫy của nàng làm sáng rực cả gian phòng. Nhưng dưới mấy lần phấn son, người ta nhận thấy vết rân của cái đời phù hoa đã chân chương. Thủy vẫn gục đầu ở trước lò sưởi. Tuyết Hồ đón đến ngồi vào bàn rót rượu uống rồi tâm lăm cười. Ngậm điếu Camel, châm lửa ở ngọn nến, rồi nhặt kẹo ăn, nhai lặc cốc. Thủy quay lại, giật mình nhìn Tuyết-Hồ trưng trưng. Tuyết-Hồ vẫn điềm nhiên hút thuốc).

TUYẾT HỒ (không nhìn Thủy, lại nhìn khói thuốc cười nhếch mép) — Chào anh Thủy.

THÚY. — (ngơ ngác) Tuyết Hồ đấy ư?

TUYẾT HỒ — (vẫn đứng đĩnh) Tuyết Hồ đây.

(Thủy lại gần cầm cây nến soi tận mặt Tuyết Hồ, lấy tay nhấc cằm nàng lên, nhìn một lát).

TUYẾT HỒ. — (vẫn thế). Lạ lắm à? Có phải Tuyết Hồ thực không? Có phải « con chim xanh » ngày xưa đấy không?

THÚY. — (buông cầm Tuyết Hồ, tay vẫn giữ cây nến). Có vào đây từ bao giờ?

TUYẾT HỒ. — (lờm Thủy và cười nhạt) Có?

THÚY. — Em vào từ bao giờ?

TUYẾT HỒ. — Từ lúc anh trông thấy em. Anh hỏi làm gì?

(Thúy cúi nể xuống bàn, tay nhét túi quần, cái đầu một lát).

THÚY. — Cô vào đây có việc gì? Chắc có việc cần đến tôi.

TUYẾT HỒ. — *(cười mỉa mai)* Anh hỏi những câu lạ quá! Sao mà cái mặt sưng sía nặng nề thế kia? Chắc hẳn đói, hay đau bụng? Tôi nghiệp!

THÚY. — *(lúc mình)* Thưa cô, tôi không hề quen biết cô, ...hay tôi quên rồi.

TUYẾT HỒ. — *(vẫn thế)*. Nhưng tôi còn nhớ thì sao?

THÚY. — Đương đêm vào nhà người ta, dân bà con gái dẫu lại có thể?

TUYẾT HỒ. — *(mỉm cười, mỉa mai)*. Anh nói với ai thế? Nói với tôi chăng? Anh ngộ-ngĩnh quá.

THÚY. — *(vẫn câu)* Ngộ-ngĩnh hay điên, mặc tôi. Xin cô để cho tôi yên lặng.

TUYẾT HỒ. — Nào tôi có đòi nói chuyện với anh đâu!

THÚY. — Tôi tưởng cô không nên trông thấy tôi nữa thì phải. ... Có nên giữ cho tôi khỏi mất cái nhà nhận....

TUYẾT HỒ. — Nghĩa là?

(Thúy không đáp, ra mở cửa chỉ tay ra ngoài đường. Tuyết Hồ cười, đứng dậy, ngắm lệch thuốc lá về một bên thùng thỉnh đi ra phía cửa. Thúy từ phía cửa đi vào, không nhìn Tuyết Hồ. Tuyết Hồ ra đến bậc cửa, quay lại, một tay chống cạnh sườn, một tay vút cánh cửa, hai chân vắt chéo).

TUYẾT HỒ. — Chào anh Thúy *(Thúy không quay lại)*. Chào ông Thúy. *(Thúy nhìn mà không đáp)* Xin kính chào ông Thúy là chủ nhân cái gian phòng hiu quạnh này. *(Thúy vẫn không đáp)* Anh Thúy, tôi thương anh lắm, vì tôi trông thấy anh cười-kính nức cười quá. Anh ghét tôi? Anh ghét tôi? Tại làm sao mới được chứ? Tại... có một hôm... tôi không muốn yêu anh nữa, tôi bỏ anh.... để yêu một anh trọc-phú? Có thể thôi? Thế bây giờ, tôi bỏ anh trọc-phú, tôi yêu anh thì anh tình sao?

THÚY. — *(mỉa mai)*. Cô yêu tôi? Có ai tin được cái lời dối trá ấy?

TUYẾT HỒ. — Tôi yêu anh, anh còn không tin, sao anh tin được rằng tôi yêu thằng trọc-phú? Buồn cười chưa? Anh tưởng tôi phải suốt đời thờ phụng ả yếm anh, không phút nào rời, mới là thực yêu anh? Anh muốn tôi chung tình với anh? Anh không hiểu tôi một tí nào cả. Tôi cứ ngỡ là anh Thúy cũng thông minh kia đấy! — Thế nào, anh không có câu gì chưa chát để đáp lại? Tôi cứ tưởng anh cũng hoạt bát, lanh lợi như mọi người!

THÚY. — *(vẫn ngồi im)*.

TUYẾT HỒ. — Đã lâu nay không được gặp anh, nên tôi cũng không nhớ đến anh nữa. Nếu nhớ thì đã tìm đến anh trong những ngày phong trần... vì tôi có lúc phong trần lắm, nhưng tôi không phản nản, tôi vẫn sống thản-nhiên bên cạnh cái sương, cái khổ. Anh trông bây giờ tôi phong lưu lắm *(chỉ quần áo và đồ trang sức)* và giàu lắm *(mở ví lấy một cuốn giấy bạc vút xuống đất)*, có phải tôi đền xin tiền anh đâu! Tôi đi chơi phố, xem thiên hạ dạ ăn tết, cũng chưa định tôi nay sẽ siêu bạt vào đâu. Đi qua nhà anh, thấy cửa ngõ, mà anh buồn, sự nhớ đến cái tình năm xưa, vào thăm anh, muốn cho gian phòng này lại vang những tiếng cười ròn cùng những lời êm ái. Tôi không biết tôi còn yêu anh không? Nhưng cần gì biết? Tôi không yêu anh, mà anh tưởng là tôi yêu, chẳng là hay cho anh ư? Nhưng anh không muốn tưởng thế, thì cũng mặc anh. Còn tôi, nếu không làm cho anh vui được, thì ở đây cũng vô ích.

(Tuyết-Hồ vút màu thuốc đang hút, thùng thỉnh vào lấy diều khác, nhặt mấy chiếc kẹo rồi chào dề ra về).

TUYẾT-HỒ. — Thôi, chào anh Thúy, em đi...

THÚY. — *(chạy theo nắm lại)* Em đi đâu bây giờ?

TUYẾT-HỒ. — Chính em cũng không cần biết, huống nữa là anh!

THÚY. — Em Tuyết-Hồ, đêm hôm nay thiên hạ đều vui, một mình anh buồn ú-rũ trong gian nhà vừa rộng lại vừa lạnh, mà em cũng không biết là đi đâu, vậy em ở đây với anh cho chúng ta cùng được hưởng một giây phút êm ấm, rồi biệt đầu...

TUYẾT-HỒ. — Biệt đầu, anh lại chẳng gọi truyện cũ, mà đuổi em đi như ban nãy?

Thủy. — Tuyết-Hồ vẫn có cái giọng mỉa mai độc ác như ngày xưa! Em hãy quên hết cả những truyện...

Tuyết-Hồ. — Thì em vẫn quên, có nhớ dai như anh dẫu!

Thủy. — Em ở đây, nhé? (ra đóng cửa, khóa cẩn thận rồi quay lại, giắt Tuyết-Hồ vào bàn). Ta uống rượu nghênh xuân, uống cho thật say sưa, rồi em nói cho anh nghe những lời em ái...

Tuyết-Hồ. — (cười) Nực cười cho anh Thủy, đuổi người ta đi, rồi lại khóa cửa để giữ người ta lại! Anh tưởng khóa cửa tôi không trốn được? Tuyết-Hồ mà anh đã gọi là « con chim xanh » lại không biết bay qua cửa sổ mà thoát thân sao?

Thủy. — (cười, nắm tay Tuyết-Hồ). Nếu anh đóng nốt cửa sổ thì « con chim xanh » bay đi đâu?

Tuyết-Hồ. — (ngả vào vai Thủy, ngược mắt nhìn Thủy rồi cười). Nó sẽ bay trốn vào trái tim của anh... và nó sẽ nằm yên ở trong đó.

Thủy. — Ô! Tuyết-Hồ! Tuyết-Hồ ngoan quá!

Tuyết-Hồ. — (núp vào Thủy, cười một cách nồng nàn, đưa con mắt đắm đuối nhìn Thủy, rồi sẽ đưa tay vuốt má Thủy, nói nhỏ). Và cả Thủy nữa, Thủy cũng ngoan lắm...

(Ngoài phố bỗng lại có pháo nổ. Hai người lặng im nghe tiếng pháo, con mắt lăm lăm có vẻ khoan khoái lắm).

Hạ màn.

ĐOÀN PHÚ TỬ

Các bạn nhớ giữ lấy tập này và những tập khác để hết năm đóng lại thành sách.

TỰ-LỰC VĂN-ĐOÀN

(dưới quyền giám-đốc của ông Nguyễn-trường-Tam)

Đã xuất bản :

HỒN BƯỚM MƠ THIÊN của KHAI-HUNG (chiến bán hết).

VÀNG VÀ MÀU của THIẾ-LÊ;

ANH PHẢI SỐNG của NHẤT-LINH và KHAI-HUNG

Đương in :

NỮA CHỪNG XUÂN của KHAI-HUNG;

HỒN BƯỚM MƠ THIÊN của KHAI-HUNG (in lần thứ hai).

Sắp in :

MẤY VẦN THƠ của THIẾ-LÊ;

GIÔNG NƯỚC NGƯỢC của TỬ-MÔ;

GÀNH HÀNG HOA của KHAI-HUNG và NHẤT-LINH.



MANUFACTURE DE BONNETERIE

CỰ-CHUNG

SPECIALITÉ DE :

Pull'over - Chandail - Gilet droit - Gilet tailleur - Combinaison et costume pour enfant
Maillet et Bas sport, etc. . .

DES NOUVEAUTÉS

en dessin Jacquard

Imp. sp. du PHONG-HOÀ — Le Gérant : PHAM-HỮU-NINH

<https://huyun.hopto.org>

Khen ai sui giục cô mình,
Buôn rượu Văn-Điền cho tỉnh
(say sưa,
Rượu ngon, càng nhấp càng ưa,
Người ngoan càng thấy càng
(ngơ ngẩn lòng.

RƯỢU VĂN-ĐIỀN